



Tạo lập giá trị **bền vững!**

Creating **sustainable** value!

MỤC LỤC / CONTENTS

THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / CHAIRWOMAN'S MESSAGE	06/09
BAN LÃNH ĐẠO / THE BOARD OF EXECUTIVE	10/11
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ / BOARD OF DIRECTORS	12/13
BAN KIỂM SOÁT / SUPERVISORY COMMITTEE	14/15
BAN ĐIỀU HÀNH / BOARD OF MANAGEMENT	16/17
SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM NĂM 2008 / MARITIME BANK ORGANIZATION STRUCTURE 2008	18/19
NHỮNG HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TRONG NĂM 2008 / OPERATING HIGHLIGHTS IN 2008	20/23
1>>> Huy động vốn / Capital Mobilization	24/25
2>>> Hoạt động tín dụng / Credit Performance	26/27
3>>> Hoạt động kinh doanh vốn & ngoại hối / Treasury Activities	28/29
4>>> Công tác mở rộng mạng lưới / Network Development	28/29
5>>> Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực / Training and Human Resource Development	30/31
6>>> Chất lượng dịch vụ / Service Quality	30/31
7>>> Công nghệ thông tin / Information Technology	32/33
8>>> Phát triển thương hiệu / Brand Development	32/33
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2008 / CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENT 2008	34/37
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN / CONSOLIDATED BALANCE SHEET	38/39
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH / CONSOLIDATED INCOME STATEMENT	40/41
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ / CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT	42/45
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2009 / ORIENTATION IN 2009	46/49
MẠNG LƯỚI GIAO DỊCH TOÀN QUỐC CỦA MARITIME BANK / MARITIME BANK'S NETWORK	50/57



THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Không nằm ngoài dự báo, năm 2008 là năm có nhiều khó khăn, thử thách đối với nền kinh tế Việt Nam nói riêng cũng như nền kinh tế thế giới nói chung. Hoạt động của ngành Ngân hàng Việt Nam chịu sự tác động mạnh mẽ của khủng hoảng kinh tế toàn cầu do kinh tế Việt Nam đã hội nhập ngày càng sâu rộng vào nền kinh tế khu vực và thế giới, gây ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh của hệ thống các ngân hàng thương mại, trong đó có Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (Maritime Bank).

Từ năm 2004 - 2006, chỉ số lạm phát của Việt Nam được giữ ở mức một con số. Đến cuối năm 2007 và đặc biệt là ba tháng đầu năm 2008, lạm phát ngày càng tăng cao và có nguy cơ vượt tầm kiểm soát. Chính vì thế, ngay từ những tháng đầu năm 2008, Chính phủ đã thực thi hàng loạt các biện pháp kiểm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô như thắt chặt chính sách tiền tệ, sử dụng đồng bộ hệ thống các công cụ của chính sách tiền tệ như lãi suất, tỷ giá, dự trữ bắt buộc, để trực tiếp điều tiết lượng vốn khả dụng của các ngân hàng thương mại, đảm bảo phát triển kinh tế bền vững.

Trước tình hình trên, Maritime Bank cũng phải chịu áp lực không nhỏ nhằm duy trì sự ổn định để tiếp tục phát triển trong năm 2008. Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Maritime Bank đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp và kịp thời điều chỉnh định hướng hoạt động, áp dụng nhiều quyết sách nhanh nhạy phù hợp với thực tế thị trường. Các Đơn vị kinh doanh của Maritime Bank cũng nỗ lực triển khai công tác huy động vốn trong bối cảnh thị trường tiền gửi biến động mạnh và mức độ cạnh tranh giữa các Ngân hàng diễn ra gay gắt, luôn chủ động đáp ứng yêu cầu về vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Khách hàng. Nhờ đó, Maritime Bank đã tổ chức thực hiện khá tốt công tác cân đối và điều hoà vốn, luôn đảm bảo khả năng thanh toán, chấp hành các tỉ lệ đảm bảo an toàn vốn khác theo đúng quy định, duy trì kinh doanh có lãi trong hoạt động đầu tư tín dụng và đặc biệt đã tận dụng tối đa thế mạnh về nguồn vốn để tạo lợi nhuận cho Maritime Bank.

Với tôn chỉ "Tạo lập giá trị bền vững", dù môi trường kinh doanh năm 2008 có những diễn biến phức tạp nhưng Maritime Bank vẫn quyết tâm hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế

hoạch kinh doanh đã đề ra, tạo tiền đề cho việc triển khai thành công định hướng chiến lược 5 năm (2006-2010). Quy mô tổng tài sản cuối năm 2008 tăng 87% so với đầu năm, huy động vốn thị trường tăng 88%, đầu tư tín dụng tăng 72%, nợ xấu giảm 0,5% so với đầu năm và ở mức thấp hơn nửa mức nợ xấu của toàn ngành năm 2008, đầu tư tài chính tăng 96%, lợi nhuận kinh doanh tăng 94%, lợi nhuận trước thuế tăng 82%. Những số liệu trên đã thể hiện quyết tâm vượt khó và từng bước khẳng định sức mạnh, sự bền vững của Maritime Bank trong bối cảnh diễn biến thị trường không thuận lợi.

Với số vốn điều lệ khiêm tốn ban đầu là 40 tỷ đồng, tới 2006 đạt mức 700 tỷ đồng nhưng sang năm 2008, chỉ sau một năm, số vốn điều lệ của Maritime Bank đã đạt 1.500 tỷ đồng, tăng gấp đôi mức vốn điều lệ có được sau 15 năm hoạt động. Về mạng lưới giao dịch, số lượng các điểm kinh doanh tăng hơn gấp đôi so với 2007, đạt 88 điểm trên toàn quốc. Số lượng nhân viên tăng 61%, thu nhập bình quân nhân viên tăng 17,4%, hầu hết các CBNV được đào tạo bài bản, chuyên nghiệp, sẵn sàng đáp ứng các nhu cầu đa dạng của khách hàng với chất lượng phục vụ tốt nhất.

Thành công trong môi trường kinh doanh có nhiều diễn biến không thuận lợi là do Maritime Bank đã có định hướng đúng đắn trong quản trị rủi ro, là kết quả của một chiến lược kinh doanh rõ ràng và linh hoạt, bởi sự đoàn kết, nhất trí "đồng tâm hiệp lực" của Ban lãnh đạo Maritime Bank và toàn thể cán bộ nhân viên - một nét văn hoá đặc trưng của Maritime Bank trong suốt gần 18 năm qua. Trên bình diện vĩ mô, hàng loạt Quy chế quản trị đã được ban hành làm tiền đề cho hoạt động nghiệp vụ bên cạnh chủ trương tiếp tục tái cơ cấu và hoàn thiện bộ máy tổ chức, hoàn thiện cơ chế quản trị điều hành hoạt động của Ngân hàng theo hướng tập trung, chuyên nghiệp và chuẩn hóa theo mô hình Khối nghiệp vụ để hướng tới một ngân hàng hiện đại trong tương lai. Minh chứng để khẳng định sự phát triển đúng đắn của Maritime Bank là ghi nhận của Ngân hàng Nhà nước thông qua Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước vì thành tích của Maritime Bank trong việc thực hiện các biện pháp kiểm chế lạm phát và đáp ứng nhu cầu vốn cho phát triển kinh doanh; Cờ thi đua của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước tặng Maritime Bank do đạt thành tích xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua ngành Ngân hàng năm 2008. Đây là sự đánh giá đúng đắn và là phần thưởng xứng đáng dành cho

những nỗ lực không mệt mỏi của Maritime Bank, khích lệ Maritime Bank vững tin hơn trong công cuộc đổi mới, tiếp tục xây dựng bộ máy tổ chức theo tiêu chuẩn quốc tế, quyết tâm và thận trọng để triển khai kế hoạch phát triển tăng tốc (Big Bang) nằm trong chiến lược kinh doanh 2006-2010.

Nhân dịp này, cho phép tôi thay mặt Hội đồng Quản trị và Ban lãnh đạo Maritime Bank xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các Cơ quan quản lý Nhà nước, các Quý vị Khách hàng, Đối tác, Quý vị Cổ đông và toàn thể các Cán bộ nhân viên Maritime Bank đã tạo điều kiện thuận lợi, dành sự ủng hộ và quan tâm, sát cánh cùng với sự phát triển của Maritime Bank, nhờ đó mang lại thành công hết sức quan trọng cho Ngân hàng trong năm 2008, tạo tiền đề vững chắc để Maritime Bank vươn lên trong những năm sắp tới.

CHAIRWOMAN'S MESSAGE



2008 was a year of difficulties and challenges to the world economy in general and Vietnam in particular. The global economic crisis caused tremendous impact on activities of Vietnam's Banks as the Vietnam economy became integrated into the regional and world economies, seriously affecting the business operations of the Commercial Banking system, including Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank (Maritime Bank).

From 2004 - 2006, Vietnam's Inflation Index was held at the single-digit level. By the end of 2007 and especially at the first three months of 2008, the Inflation rate increased significantly and faced the risk of getting out of the control. Therefore, in the first months of 2008, the Government implemented a series of measures to control the inflation rate and stabilize the macro economy, by tightening monetary policy, using measures such as interest rates, exchange rate and required reserves to directly regulate the availability of capital of Commercial Banks, and to ensure economic sustainability.

In that environment, Maritime Bank was also

under considerable pressure to maintain stability, and continue its development in 2008. The Board of Directors and Management of Maritime Bank have implemented comprehensive solutions, adjusted their operating orientation, and have applied prompt methods in accordance with the market situation. Maritime Bank's business units also put great efforts into mobilizing capital; always actively meeting the requirements of Customers, at a time of fluctuating interest rates and strong competition among Banks. Thus, Maritime Bank successfully created a balance of managing its capital, always ensuring payments, meeting capital adequacy requirements, maintaining effective credit investment operations, and especially taking full advantage of its strong capital base to generate profits.

Despite the difficult business environment in 2008, Maritime Bank kept its commitment: "Creating Sustainable Values". Maritime Bank is determined to complete its Business Plans with successful implementation of its five-year strategy (2006-2010).

Total Assets at the end of 2008 increased by 87%, Capital Mobilization from organizations and individuals grew by 88%, Credit Investment raised by 72%, Bad Debts reduced by 0.5% as compared with those in the beginning of 2008, and it was less than half the Bad Debts rate of the whole banking sector in 2008. Financial Investment was up by 96%. Profit before tax increased by 82%. This performance shows the determination of Maritime Bank to overcome difficulties and to deliver a sustainable performance in a very unpredictable market.

The initial Chartered Capital of Maritime Bank was VND40 billion; this figure reached VND 700 billion in 2006, and in 2008 the Chartered Capital has reached VND1, 500 billion.

The Bank's network development has continued, with the number of Transaction Offices reaching 88 points nationwide, doubled the number in 2007. The number of employees increased by 61%, and income per employee increased by 17.4%. Most of Maritime Bank staff members undertook some professional trainings, which enables them to meet the diverse needs of Customers with the best service.

Maritime Bank has achieved its success in an unfavorable business environment because of proper orientation in Risk Management, the combination of clear and flexible business strategies, solidarity of Maritime Bank leaders and its entire staff - a cultural characteristic of Maritime Bank during nearly 18 years. New Policies and Regulations have been implemented as a platform for more professional operations. Also restructuring and improvement to the organization and management activities of the Bank are establishing a model for an International standard modern Bank for the future.

Recent acknowledgements from the State Bank of Vietnam including the Certificate of Merit issued by the State Bank Governor for Maritime Bank's achievements in managing inflation and meeting capital needs for business development, and also the Flag of State Bank Governor for excellent performance in the Banking sector in 2008. These achievements are a valuable reward for the continuous efforts of Maritime Bank in innovation, building an organization with international standards and implementing its progressive Business Strategy 2006 - 2010.

On this occasion, on behalf of the Board of Directors and Maritime Bank's Leadership, I would like to send sincere thanks to the Government Authorities, Customers, Partners, Shareholders and all Staff, who have given such strong support for the development of Maritime Bank, bringing important success for the Bank in 2008, and creating a firm foundation for the future of Maritime Bank in the coming years.

BAN LÃNH ĐẠO / THE BOARD OF EXECUTIVE



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BOARD OF DIRECTORS



Bà Lê Thị Liên - Chủ tịch HĐQT

- Sinh năm 1962
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Kế toán.

Bà Liên là đại diện phần vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Từ năm 2007, bà Liên được bầu vào Hội đồng Quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ IV và giữ chức danh Chủ tịch HĐQT. Hiện nay, bà Liên là Phó Trưởng Ban Kế toán - Thống kê - Tài chính của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT).

Mrs. Le Thi Lien - Chairwoman

- Year of birth: 1962
- Education: Bachelor.
- Qualification: Bachelor of Accounting and Finance.

Mrs. Lien is on the equity of Vietnam Post and Telecom's behalf (VNPT). She was elected to be the Chairman of the Board of Directors in term IV of the Annual General Meeting of Shareholders in 2007. Currently, Mrs. Lien is the Deputy Chief of Accounting Statistic Financial Department of VNPT.



Ông Trần Anh Tuấn - Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Sinh năm 1969
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học địa chất - Khoáng sản.

Ông Trần Anh Tuấn là là cổ đông của Ngân hàng TMCP Hàng Hải từ năm 2004. Tại Đại hội Cổ đông Maritime Bank năm 2007, ông được bầu làm Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT. Từ tháng 3/2008, ông là Phó Chủ tịch HĐQT phụ trách điều hành và từ ngày 13/10/2008, ông được NHNN Việt Nam chuyển làm Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Maritime Bank.

Mr. Tran Anh Tuan - Vice Standing Chairman and Chief Executive Officer.

- Year of birth: 1969
- Education: Bachelor.
- Qualification: Bachelor of Science Geology - Mineral.

Mr. Tran Anh Tuan has been Maritime Bank's shareholder since 2004. Mr. Tuan was elected to be the Vice Standing Chairman of Board of Directors in 2007. He has been the Vice Chairman governing since March, 2008, and on the 13th of October, 2008, he was approved by Vietnam State Bank as the Vice Standing Chairman and Chief Executive Officer of Maritime Bank.



Ông Lưu Tường Giai - Phó Chủ tịch HĐQT

- Sinh năm 1965
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển - Cử nhân Luật, Đại học Luật Hà Nội.

Ông Lưu Tường Giai là người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty Cổ phần Đại lý Liên hiệp Vận chuyển (Gemadept). Ông được bầu vào HĐQT Maritime Bank tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2007 và được bầu làm Phó chủ tịch HĐQT. Hiện ông đang là Phó Tổng Giám đốc Công ty Gemadept.

Mr. Luu Tuong Giai - Vice Chairman.

- Year of birth: 1965
- Education: Bachelor
- Qualification: Engineer of Sea Transportation Economics - Bachelor of Law.

Mr. Luu Tuong Giai is on the equity of General Forwarding and Agency Corporation's behalf (Gemadept). He was elected to be the Vice Chairman in the Annual General Meeting of Shareholders in 2007. He is currently the Vice CEO of Gemadept.



Ông Nguyễn Hữu Đức - Ủy viên HĐQT

- Sinh năm 1959
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế (khóa 1977 - 1981) Trường Đại học Kinh tế Quốc dân ở -đet-xa, Liên Xô cũ.

Ông Nguyễn Hữu Đức từng có thời gian công tác tại Liên hiệp Hàng Hải Việt Nam. Ông hiện là một trong những người có thâm niên làm việc lâu nhất tại Maritime Bank. Từ năm 1991 - 1999, ông giữ chức vụ Trưởng phòng Tin học rồi Chánh Văn phòng Maritime Bank. Ông Đức được bầu vào HĐQT Maritime Bank tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2007 với chức danh Ủy viên Chuyên trách. Từ 2008 đến nay, ông được bầu là Ủy viên HĐQT.

Mr. Nguyen Huu Duc - Member of Board of Directors

- Year of birth: 1959
- Education: Bachelor.
- Qualification: Bachelor of Economics (1977 - 1981) in the Former Soviet Union.

Mr. Nguyen Huu Duc used to work in Vietnam United Maritime. He is one of the senior experts working in Maritime Bank. From 1991 - 1999, he was the Head of Information Technology Department, and after that, Head Administration of Maritime Bank. Mr. Duc was elected to be the Member of Board of Directors of Maritime Bank in the Annual General Meeting of Shareholders in 2007. From 2008 to present, he is the Member of Board of Directors.



Ông Lưu Thanh Bình - Ủy viên HĐQT

- Sinh năm 1955
- Trình độ văn hóa: Thạc sĩ.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế (1997 - 2000) Đại học Tài chính - Kế toán; Cử nhân Chính trị (1994 - 1998) Học viện Chính trị Quốc gia TP Hà Nội.

Ông Bình là người đại diện quản lý phần vốn góp của Cục Hàng không Việt Nam từ năm 1993. Tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2002 ông Bình được bầu vào HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT. Tại Đại hội Cổ đông Maritime Bank năm 2007 ông được bầu làm Ủy viên HĐQT. Hiện nay ông Lưu Thanh Bình là Cục phó Cục Hàng không Việt Nam.

Mr. Luu Thanh Binh - Member of Board of Directors.

- Year of birth: 1955
- Education: Master.
- Qualification: Bachelor of politics (1994 - 1998) at Ho Chi Minh National Political Academy, MA Economics (1997 - 2000) at University of Finance - Accounting.

Mr. Binh is on the equity of Vietnam Airlines' behalf from 1993. He was elected to be the Chairman in the Annual General Meeting of Shareholders in 2002. In the Annual General Meeting of Shareholders in 2007, he was elected to be the Member of Board of Directors. Currently, He is the Deputy Director of Vietnam Airlines.



Ông Bùi Việt Hoài - Ủy viên HĐQT

- Sinh năm: 1961
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển (niên khóa 1979 - 1984).

Ông Bùi Việt Hoài là đại diện phần vốn góp của Công ty Vận tải biển Việt Nam. Tại Đại hội Cổ đông Maritime Bank năm 2007 ông được bầu làm Ủy viên HĐQT. Hiện nay, ông là Phó Tổng Giám đốc Công ty Vận tải biển Việt Nam, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng bộ Công ty Vận tải biển Việt Nam.

Mr. Bui Viet Hoai - Member of Board of Directors.

- Year of birth: 1961
- Education: Bachelor.
- Qualification: Engineer of Sea Transportation Economics (1979 - 1984).

Mr. Bui Viet Hoai is on the equity of Vietnam Ocean Shipping Company's behalf (Vosco). In the Annual General Meeting of Shareholders in 2007, he was elected to be the Member of Board of Directors. Currently, he was the Vice CEO of Vosco, member of standing committee party of Vosco.



Ông Đỗ Văn Bình - Ủy viên HĐQT

- Sinh năm 1960
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Học viện Ngân hàng

Ông Đỗ Văn Bình đã từng công tác tại Ngân hàng Nông nghiệp tỉnh Bắc Giang (từ năm 1979 - 1990), cán bộ Công ty Cơ khí Thủy sản Trung ương. Từ năm 1997 đến nay, ông giữ chức vụ Giám đốc Công ty XNK Tổng hợp và Chuyển giao công nghệ Việt Nam. Từ tháng 10 năm 2008, ông Bình được bầu làm Ủy viên HĐQT Maritime Bank kiêm Tổng Giám đốc Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản (AMC) của Maritime Bank.

Mr. Do Van Binh - Member of Board of Directors.

- Year of birth: 1960
- Education: Bachelor.
- Qualification: Bachelor of Banking Academy.

Mr. Do Van Binh used to work in Agricultural Bank in Bac Giang Province (from 1979 - 1990). He was an officer of Central Aquaculture Mechanical Company. From 1997 to present, he is the Director of Vietnam Technology Transfer and Import - Export Company. Mr. Binh has been elected to be the Member of Board of Directors and CEO of Asset Management Company (AMC) of Maritime Bank since October, 2008.

BAN KIỂM SOÁT/ SUPERVISORY COMMITTEE



Ông Bùi Đức Miện - Trưởng Ban Kiểm soát

- Sinh năm 1939
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Học viện Ngân hàng.

Ông Bùi Đức Miện từng là Giám đốc Ngân hàng Nhà nước tỉnh Quảng Ninh (từ năm 1991 - 1999). Sau khi nghỉ hưu, ông tham gia vào Hội Luật gia tỉnh Quảng Ninh với chức danh là Ủy viên Thường trực. Từ 2001 đến nay, ông Miện trúng cử Thành viên Chuyên trách Ban Kiểm soát Maritime Bank. Tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên Maritime Bank năm 2007, ông được bầu làm Trưởng Ban Kiểm soát.

Mr. Bui Duc Mien - Chief of Supervisory Committee.

- Year of birth: 1939
- Education: Bachelor.
- Qualification: Bachelor of Banking Academy.

Mr. Bui Duc Mien used to be the Director of State Bank in Quang Ninh Province (from 1991 - 1999). When retiring, he worked in Laws Association in Quang Ninh Province as a standing member. Mr. Mien has been the full time Member of Supervisory Committee since 2001. In the Annual General Meeting of Shareholders in 2007, he was elected to be the Chief of Supervisory Committee.



Ông Nguyễn Cao Thắng - Kiểm soát viên Chuyên trách

- Sinh năm 1960
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế khoa Kế toán Ngân hàng (1986 - 1989) và Cử nhân Luật (khóa 1994 - 1997).

Ông Nguyễn Cao Thắng đã có hơn 12 năm công tác tại Maritime Bank với nhiều chức danh khác nhau. Từ năm 1996 đến năm 2004, ông là Trưởng Phòng Kế toán Hội sở giao dịch Maritime Bank tại Hải Phòng. Sau đó, ông được bầu làm Giám đốc Chi nhánh Maritime Bank tại Nha Trang trong khoảng thời gian từ năm 2004 - 2007. Tại Đại hội cổ đông thường niên Maritime Bank năm 2007, ông Thắng được bầu làm Kiểm soát viên Chuyên trách.

Mr. Nguyen Cao Thang - Full time member of Supervisory Committee.

- Year of birth: 1960
- Education: Bachelor.
- Qualification: Bachelor of Economics with Banking Accounting (1986 - 1989) and Bachelor of Laws (1994 - 1997).

Mr. Nguyen Cao Thang has been working in Maritime Bank for more than 12 years at different positions. From 1996 - 2004, he was the Head of Accounting Department of Maritime Bank's Head office in Hai phong. He was appointed to be the Director of Maritime Bank Nha Trang from 2004 to 2007. In the Annual General Meeting of Shareholders in 2007, he was elected to be a full time member of Supervisory Board.



Bà Bùi Thị Thu Hương - Thành viên Ban Kiểm soát

- Sinh năm 1970
- Trình độ văn hóa: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển, Đại học Hàng Hải TP Hồ Chí Minh.

Bà Bùi Thị Thu Hương là đại diện phần vốn góp của Công ty Gemartrans (Việt Nam). Tại Đại Hội Cổ đông thường niên Maritime Bank năm 2007, bà Hương được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát.

Mrs. Bui Thi Thu Huong - Member of Supervisory Committee.

- Year of birth: 1970
- Education: Bachelor.
- Qualification: Engineer of Sea Transportation Economics, Ho Chi Minh Marine University.

Mrs. Bui Thi Thu Huong is on the equity of Vietnam Gemartrans Joint Venture Company's behalf. In the Annual General Meeting of Shareholders in 2007, she was elected to be a member of Supervisory Board.



Ông Phạm Trọng Hiếu - Kiểm soát viên Chuyên trách

- Sinh năm: 1971
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học Tài chính Kế toán.

Ông Hiếu là đại diện một phần vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT). Từ năm 1993 đến nay, ông Hiếu liên tục công tác trong ngành Bưu chính Viễn thông ở nhiều cương vị khác nhau: (Phó phòng Tài chính của Bưu điện Hà Nội, Tổ trưởng Tổ Tổng hợp tại Ban Kế toán Thống kê của VNPT, Thành viên Ban Kiểm soát VNPT, Chuyên viên Ban chuẩn bị thành lập Tổng Công ty Viễn thông III của VNPT, Đại diện góp vốn của VNPT, tham gia Ban Kiểm soát của Tổng công ty Cổ phần Bảo Minh). Ông Hiếu được bầu làm Kiểm soát viên Chuyên trách Maritime Bank tại Đại hội đồng Cổ đông năm 2007.

Mr. Pham Trong Hieu - Full time member of Supervisory Committee.

- Year of birth: 1971
- Education: Bachelor.
- Qualification: Bachelor of Accounting Finance University.

Mr. Hieu is on the equity of Vietnam Post and Telecom's behalf (VNPT). From 1993 to present, Mr. Hieu has been working in Telecommunications sector at different positions such as Deputy of Finance Department of Hanoi Post Office, Manager of General Division in Statistic Accounting Department of VNPT, member of VNPT's Supervisory Committee, Officer of VNPT's Telecommunications Company III, member of Bao Minh's Supervisory Committee. Mr. Hieu was elected to be the full time member of Supervisory Committee in the Annual General Meeting of Shareholders in 2007.

BAN ĐIỀU HÀNH/ BOARD OF MANAGEMENT

Ông Trần Anh Tuấn - Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

- Sinh năm: 1969
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học địa chất - Khoáng sản.

Ông Trần Anh Tuấn là cổ đông của Ngân hàng TMCP Hàng Hải từ năm 2004. Tại Đại hội Cổ đông Maritime Bank năm 2007, ông được bầu làm Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT. Từ tháng 3/2008 ông là Phó Chủ tịch HĐQT phụ trách điều hành và từ ngày 11/10/2008, ông được NHNN Việt Nam chuẩn y làm Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Maritime Bank.

Mr. Tran Anh Tuan - Vice Standing Chairman and Chief Executive Officer.

- Year of birth: 1969
 - Education: Bachelor.
 - Qualification: Bachelor of Science Geology-Mineral.
- Mr. Tran Anh Tuan has been Maritime Bank's shareholder since 2004. Mr. Tuan was elected to be the Vice Standing Chairman of Board of Directors in 2007. He has been the Vice Chairman governing since March, 2008, and on the 13th of October, 2008, he was approved by Vietnam State Bank as the Vice Standing Chairman and Chief Executive Officer of Maritime Bank.

Ông Đỗ Trung Thành - Phó Tổng Giám đốc Thường trực

- Sinh năm: 1970
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế.

Ông Đỗ Trung Thành vào công tác tại Maritime Bank từ năm 1992 và đã từng giữ nhiều chức vụ quan trọng như Phó phòng Kinh doanh, Phó Phòng Quan hệ Quốc tế, Trưởng Ban Dự án, Phó Giám đốc Maritime Bank Hải Phòng, Giám đốc Maritime Bank Hải Phòng.

Ông Đỗ Trung Thành được HĐQT Maritime Bank bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Thường trực từ năm 2007 đến nay.

Mr. Do Trung Thanh - Vice Standing CEO.

- Year of birth: 1970
 - Education: Master.
 - Qualification: Master of Economics.
- Mr. Do Trung Thanh has been working in Maritime Bank since 1992, at high positions such as Deputy of Business Department; Deputy of International Relationship Department; Head of Project Team; Deputy Director of Maritime Bank Hai Phong; Director of Maritime Bank Hai Phong. Mr. Thanh was appointed to be the Vice Standing CEO in 2007 by the Board of Directors.

Ông Trần Bá Vinh - Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1957
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế Văn tài biển.

Ông Trần Bá Vinh đã từng làm giảng viên Trường Đại học Hàng Hải từ năm 1979 đến năm 1991. Sau đó, ông chuyển về công tác tại Maritime Bank và được coi là một trong những người có thâm niên công tác lâu nhất tại đây. Qua gần 18 năm công tác tại đây, ông đã giữ nhiều chức vụ quan trọng như: Phó Phòng Đối ngoại Trung tâm Điều hành, Giám đốc Maritime Bank Quảng Ninh, Giám đốc Phòng Xử lý rủi ro Maritime Bank, Trưởng Phòng Kinh doanh Maritime Bank, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội, Tổng Giám đốc Maritime Bank... Từ tháng 01/2006 đến nay, ông được HĐQT bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc.

Mr. Tran Ba Vinh - Vice CEO.

- Year of birth: 1957
 - Education: Bachelor.
 - Qualification: Bachelor of Sea Transportation Economics.
- Mr. Tran Ba Vinh used to be a lecturer of Marine University from 1979 to 1991. He has been working for Maritime Bank since the middle of July, 1991. Mr. Vinh is one of the senior experts in Maritime Bank. During 18 - working - year, he has been holding high positions as: Director of Maritime Bank Quang ninh; Deputy of Foreign Affairs Department at Head office; Manager of Maritime Bank's Business Department; Head of Maritime Bank's Risk Management Department; Vice CEO and Director of Maritime Bank Hanoi; CEO of Maritime Bank. From January to present he is the Vice CEO.

Ông Nguyễn Hoàng Linh - Phó Tổng Giám đốc.

- Sinh năm: 1977
- Trình độ văn hóa: Thạc sĩ.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Ngân hàng (ĐH Kinh tế Quốc dân Hà Nội), Thạc sĩ Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Vào làm việc tại Maritime Bank từ năm 1998, ông Nguyễn Hoàng Linh đã đảm nhiệm các vị trí: Nhân viên Thanh toán Quốc tế, Chuyên viên Kiểm soát nội bộ, Phó Phòng Tín dụng Sơ Giao dịch, Trưởng Phòng Kinh doanh, Trưởng Phòng Khách hàng Doanh nghiệp. Ngày 05/7/2008, ông Linh được HĐQT bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc.

Mr. Nguyen Hoang Linh - Vice CEO.

- Year of birth: 1977
 - Education: Master.
 - Qualification: Bachelor of Finance-Banking (University of Hanoi National Economy), Master of Business Administration Economics.
- Mr. Nguyen Hoang Linh has been working in Maritime Bank from 1998, holding important positions as an officer of International Payment Center; officer of Internal Auditing Department; Deputy of Credit Department at Transaction Office; Manager of Business Department; Manager of Corporate Banking Department. On 5th July, 2008, Mr. Linh was appointed to be the Vice CEO by Board of Directors.

Ông Nguyễn Hoàng An - Phó Tổng Giám đốc.

- Sinh năm: 1969
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính - Ngân hàng.

Ông Nguyễn Hoàng An đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Trước khi được bổ nhiệm chức vụ hiện nay, ông Nguyễn Hoàng An đã từng giữ nhiều vị trí quan trọng như: Trưởng phòng Tín dụng - Maritime Bank Quảng Ninh, Phó Phòng Xử lý rủi ro Maritime Bank, Trưởng Phòng Tín dụng - Maritime Bank Hà Nội, Giám đốc Maritime Bank Thanh Xuân.

Ông Nguyễn Hoàng An được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 05/07/2008.

Mr. Nguyen Hoang An - Vice CEO.

- Year of birth: 1969
 - Education: Bachelor.
 - Qualification: Bachelor of Finance - Banking.
- Mr. Nguyen Hoang An has many experiences in the financial and banking sector. Mr. An hold many important titles before being appointed to the current position as manager of Credit Department of Maritime Bank Quang Ninh; Deputy of Risk Management Department of Maritime Bank; Manager of Credit Department of Maritime Bank Hanoi; Director of Maritime Bank Thanh Xuan. He was appointed to be the Vice CEO on the 5th of July, 2008.

Ông Trần Văn Hải - Phó Tổng Giám đốc

- Sinh năm: 1960
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Học viện Ngân hàng.

Ông Trần Văn Hải đã có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. Trước khi công tác tại Maritime Bank, ông Hải đã từng là giảng viên Khoa Nghiệp vụ Ngân hàng của Học viện Ngân hàng, Giám đốc VP Bank Hải Phòng, Phó Tổng Giám đốc VP Bank. Ông Hải được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 15/12/2008.

Mr. Tran Van Hai - Vice CEO.

- Year of birth: 1960
 - Education: Bachelor.
 - Qualification: Bachelor of Banking Academy.
- Mr. Tran Van Hai has many experiences in financial and banking sector. He used to be a lecturer in Banking Faculty of Banking Academy; the Director of VP Bank Hai Phong; Vice CEO of VP Bank. Mr. Hai was appointed to be the Vice CEO of Maritime Bank on the 15th of December, 2008.

Ông Nguyễn Minh Đức - Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Maritime Bank Hồ Chí Minh.

- Sinh năm: 1962
- Trình độ văn hóa: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế, Cử nhân Luật, ĐH Luật Hà Nội.

Tốt nghiệp Đại học Giao thông Đường thủy năm 1984, ông Đức đã từng là giảng viên của Trường Đại học Hàng Hải Việt Nam từ năm 1985 - 1992. Sau đó, ông chuyển về công tác tại Maritime Bank từ tháng 8/1992 đến nay. Qua hơn 16 năm gắn bó với Maritime Bank, ông Đức đã đảm nhiệm những vị trí quan trọng như: Trưởng Phòng Kế toán - Tài chính Maritime Bank Quảng Ninh, Giám đốc Maritime Bank Quảng Ninh, Phó Tổng Giám đốc Maritime Bank. Từ tháng 10/2002 đến nay, ông Nguyễn Minh Đức được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Maritime Bank Hồ Chí Minh.

Mr. Nguyen Minh Duc - Vice CEO and Director of Maritime Bank Ho Chi Minh.

- Year of birth: 1962
 - Education: Master.
 - Qualification: Bachelor of Law; Master of Economics.
- Mr. Nguyen Minh Duc graduated from the Sea Transportation University in 1984, he used to be a lecturer of Vietnam Marine University from 1985 to 1992. He has been working in Maritime Bank from August, 1992 to present. During 16 years, Mr. Duc has been appointed to high positions from Manager of Financial Accounting Department of Maritime Bank Quang Ninh; Director of Maritime Bank Quang Ninh; Vice CEO of Maritime Bank. Mr. Nguyen Minh Duc holds the position as the Vice CEO and Director of Maritime Bank Ho Chi Minh from October, 2002 to present.



NHỮNG HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TRONG NĂM 2008

Năm 2008, một năm đánh dấu cuộc đại suy thoái kinh tế toàn cầu lớn nhất trong 70 năm qua và đặc biệt là hệ thống ngân hàng tài chính quốc tế với sự phá sản của hàng loạt các tên tuổi lớn đã có những tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế nước ta. Maritime Bank cùng hệ thống ngân hàng non trẻ của Việt Nam đã phải trải qua những thử thách thực sự. Song, nhờ có sự chỉ đạo sát sao, kịp thời và nhanh nhạy của Ban Lãnh đạo Ngân hàng cùng với nỗ lực lớn của toàn thể cán bộ nhân viên, Maritime Bank đã từng bước vững vàng vượt qua khó khăn, biến mọi thử thách thành cơ hội đạt được kết quả kinh doanh thực sự ấn tượng và xây dựng một hình ảnh Maritime Bank với nội lực mạnh mẽ đang góp mặt là một trong những ngân hàng hàng đầu của Việt Nam.

OPERATING HIGHLIGHTS IN 2008

The year 2008 has marked the most extensive global economic downturn in many years, highlighted by the bankruptcy of a series of big names in international financial banking system. Maritime Bank and Vietnam Banking system have experienced the real challenges in this difficult environment.

Maritime Bank has performed very well in meeting the challenges and also created opportunities to deliver impressive business results and build Maritime Bank's image as one of the leading commercial Banks in Vietnam.

Các chỉ tiêu cơ bản về hoạt động kinh doanh toàn hệ thống: (Đơn vị: Tỷ VND)

Stt	Chỉ tiêu hoạt động	Năm 2007	Năm 2008	Tăng so với 2007	% thực hiện so với KH
1	Tổng tài sản	17.569	32.827	87%	149%
2	Nguồn vốn huy động	15.836	29.841	88%	159%
3	Dư nợ tín dụng	6.528	11.210	72%	97%
4	Tỷ lệ nợ xấu	2,08%	1,49%	0,59%	99%
5	Lợi nhuận trước thuế	239.859	437.107	82%	102%

The key business results in Maritime Bank's system: (Unit: Billion)

Ord	Operating targets	2007	2008	Increasing over 2007	Percentage to Plan
1	Total Assets	17,569	32,827	87%	149%
2	Capital mobilization	15,836	29,841	88%	159%
3	Outstanding Loans	6,528	11,210	72%	97%
4	Non-performing Loan ratio	2,08%	1,49%	0,59%	99%
5	Profit Before Tax	239,859	437,107	82%	102%

1>>> Huy động vốn Capital Mobilization

Mặc dù bị tác động mạnh từ những biến động về lãi suất trên thị trường trong nước năm 2008, nguồn vốn huy động của Maritime Bank vẫn có mức tăng trưởng ổn định mà không phải ngân hàng cổ phần nào cũng đạt được.

Nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư tăng trưởng cao và ổn định so với năm 2007. Đến thời điểm 31/12/2008, toàn hàng đạt: 15.216 tỷ đồng, tăng trưởng 99,5% so với đầu năm, hoàn thành 113% chỉ tiêu kế hoạch của Ban Điều hành và thực hiện 122% so với kế hoạch Đại Hội đồng Cổ đông giao phó. Với kết quả này, Maritime Bank đã đáp ứng 136% nhu cầu dự nợ tín dụng cuối năm 2008, là cơ sở đảm bảo an toàn cho phát triển nghiệp vụ tín dụng của Ngân hàng.



Biểu đồ diễn biến thực tế huy động thị trường

Despite the fluctuations in Interest Rates in the market, Maritime Bank's Capital mobilization (Customer deposits) has still reached the high growth and stability.

The Capital mobilization from Organizations and Individuals at the 31st of December, reached VND15,220 billion, doubled the level of 2007, exceeded 22% to Shareholders' plan.

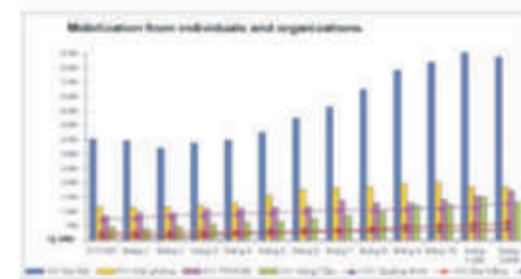


Chart of Capital Mobilization from Organizations and Individuals



- Huy động vốn từ các tổ chức kinh tế: Trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt, khi nguồn vốn trên thị trường có lúc khan hiếm đột biến do các ngân hàng tập trung giữ thanh khoản, nguồn vốn huy động từ các tổ chức kinh tế của Maritime Bank vẫn giữ được nhịp độ tăng trưởng ổn định, đến cuối năm 2008 đạt 8.990 tỷ VND, chiếm 59% tổng vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư, tăng 63% so đầu năm và hoàn thành 107% kế hoạch.

- Huy động vốn từ dân cư: Trong năm 2008, với sự phát triển nhanh chóng hệ thống mạng lưới các điểm giao dịch, sự nỗ lực vượt bậc của các Đơn vị kinh doanh trực tiếp, sự điều hành hiệu quả từ Trụ sở chính nhằm đa dạng hóa các sản phẩm huy động vốn và đầu tư thích đáng cho việc phát triển thương hiệu, Maritime Bank đã đạt được mức tăng trưởng ấn tượng với nguồn vốn huy động từ dân cư đạt 6.230 tỷ VND, tăng 297% và hoàn thành 123% kế hoạch. Mức tăng trưởng này có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong chiến lược đa dạng hóa nguồn vốn huy động, góp phần giúp Maritime Bank luôn duy trì tốt khả năng thanh khoản trước mọi diễn biến bất lợi của thị trường tài chính tiền tệ.

- Capital Mobilization from Economic Organizations: Although there has been intense competition, and scarcity of capital as Banks have concentrated on their liquidity, Maritime Bank's Capital Mobilization from Organizations has still been stable to the end of 2008, and reached VND8,990 billion, an increase of 63%, and 107% of budgeted level.

- Capital mobilization from Individuals: In 2008, network development, new product and brand development have helped Maritime Bank achieve impressive growth in Capital mobilization from Individuals to VND 6,230 billion, an increase of 297% and 123% of budgeted level. This growth is extremely impressive in the face of such difficult conditions, and reflects well on Maritime Bank's Business strategy and growing reputation in the market.

2>>> Hoạt động tín dụng Credit Performance

Trong những tháng đầu năm 2008, khi các ngân hàng Việt Nam phải đối mặt với tình trạng rủi ro thanh khoản đẩy lãi suất huy động và cho vay lên mức kỷ lục, tạo ra sự khan hiếm nguồn vốn cho hoạt động tín dụng, có những thời điểm phần lớn các ngân hàng Việt Nam ngừng cấp tín dụng cho nền kinh tế. Song, Maritime Bank một mặt giữ vững khả năng thanh khoản, một mặt vẫn duy trì giải ngân phát triển tín dụng để hỗ trợ các khách hàng truyền thống của mình vượt qua giai đoạn khó khăn, thiếu hụt nguồn tài chính và đến cuối năm 2008, Maritime Bank đã hoàn thành 102% chỉ tiêu do Cổ đông giao.



Đồ hình tăng trưởng tín dụng năm 2008

In the first months of 2008, Vietnam's Banks faced liquidity risks as deposit and lending interest rates pushed to record levels, creating scarcity of capital and a number of Banks stopped providing credit for the economy. Maritime Bank has managed its liquidity and still maintained its disbursement to support its Customers. Maritime Bank has completed 102% of the Shareholders' target at the end of the 2008.



The chart of credit growth in 2008



Năm 2008, song song với việc duy trì quan hệ cùng nhóm khách hàng doanh nghiệp truyền thống, Maritime Bank còn chú trọng đẩy mạnh việc phát triển giao dịch với nhóm khách hàng tiềm năng nhằm đa dạng hóa các đối tượng phục vụ, đặc biệt là khách hàng cá nhân. Tính đến cuối năm 2008, Maritime Bank đã có hơn 1.000 khách hàng doanh nghiệp (tăng 10% so với đầu năm) và trên 4.000 khách hàng cá nhân (tăng 33% so với đầu năm).

Bên cạnh việc tăng trưởng hoạt động tín dụng, Maritime Bank vẫn tiếp tục duy trì việc quản lý chặt chẽ rủi ro tín dụng theo các chuẩn mực quốc tế. Trong khi nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn khó khăn đã tác động rất xấu đến các doanh nghiệp khiến các ngân hàng trong nước phải đối mặt với sự gia tăng nhanh chóng nợ xấu trong hoạt động tín dụng, Maritime Bank đã kiểm soát tỷ lệ nợ xấu cuối năm 2008 dưới mức 1,5% tổng dư nợ tín dụng.

In 2008, besides maintaining relationships with its traditional customers, Maritime Bank also focused on attracting new Customers to diversify its portfolio. At the end of 2008, Maritime Bank has more than 1,000 business customers (10% higher than the beginning of the year) and about 4,000 individual customers (33% higher than the beginning of the year).

Besides the growth of credit activities, Maritime Bank continues to maintain its Credit Risk Management according to international standards. Although the difficult period of Vietnam economy caused a very bad impact on businesses and a number of local Banks faced a rapid increase of non-performing loans, Maritime Bank has strictly controlled its non-performing loan below 1,5% of the total outstanding loans at the end of 2008.

3>>>

Hoạt động kinh doanh vốn & ngoại hối Treasury Activities

Trong năm 2008, hoạt động kinh doanh vốn và ngoại hối của Maritime Bank tiếp tục có bước phát triển bền vững và chuyên nghiệp, thực hiện thành công hai nhiệm vụ cơ bản là đảm bảo khả năng thanh khoản của Maritime Bank và nắm bắt tốt cơ hội thị trường tiền tệ trong năm 2008 để tối đa hóa hiệu quả kinh doanh nguồn vốn và ngoại hối. Tổng vốn giao dịch của Maritime Bank năm 2008 đạt 130.000 tỷ VND, tăng 28% so với năm 2007. Mức bình quân vốn giao dịch/tháng của Maritime Bank đạt 11.000 tỷ VND.

Maritime Bank đã hoàn thành 158% chỉ tiêu doanh thu từ hoạt động kinh doanh vốn và ngoại hối. Trong đó, chỉ tính riêng từ hoạt động đầu tư, Maritime Bank đã đạt được thu thuần 182,3 tỷ VND, gấp 3 lần kế hoạch được giao.

In 2008, the operation of Maritime Bank's treasury section has ensured the stable liquidity and continued to maximize opportunities in the currency market. Total Maritime Bank's transaction volume in 2008 reached VND 130,000 billion, 28% higher than 2007. The average capital transaction volume per month of Maritime Bank reached 11,000 billion VND. Maritime Bank has completed 158% of the target from Treasury activities. The investment activities of the Bank have brought VND182.3 billion in revenues, 3 times higher than the Budget.

4>>>

Công tác mở rộng mạng lưới Network Development

Trong năm 2008, Maritime Bank đã mở mới 49 điểm giao dịch trên toàn quốc với 03 Chi nhánh và 46 Phòng Giao dịch, nâng tổng số điểm giao dịch trên toàn hệ thống là 88 điểm nhằm nâng cao năng lực phục vụ khách hàng và quảng bá rộng rãi thương hiệu của Maritime Bank trong cộng đồng.

In 2008, Maritime Bank opened 49 new transaction points nationwide: 3 Branches and 46 Transaction Offices, raising the total number of transaction points up to 88. This has improved customer service levels and promoted Maritime Bank's brand name in the community.



5>>>

Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Training and Human Resource Development

Tính đến thời điểm 31/12/2008, tổng số nhân viên của Maritime Bank là 1.382 người trong đó, số nhân viên mới tuyển là 523 người, tăng 61% so với đầu năm. Với quan điểm phát triển nguồn nhân lực là yếu tố trọng tâm góp phần quyết định thành công của hoạt động kinh doanh ngân hàng, Maritime Bank đã triển khai tổ chức nhiều khóa đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và đào tạo hội nhập. Trong năm 2008, Maritime Bank đã thực hiện đào tạo cho 1.224 lượt cán bộ nhân viên nhằm từng bước chuẩn hóa chất lượng nhân sự, chuẩn bị cho các bước phát triển chiến lược dài hạn trong hoạt động kinh doanh của mình.

At the 31st of December, 2008, the total staff of Maritime Bank reaches 1,382; the number of additional staff in 2008 is 523, increases of 61% over the beginning of the year. Human resource development is considered as a central factor, playing an important part in the Bank's success, and Maritime Bank has delivered many training courses, including advanced management skills, professional skills and integration training. In 2008, 1,224 staff of Maritime Bank have received training.



6>>>

Chất lượng dịch vụ

Service Quality

Luôn bám sát triết lý kinh doanh "khách hàng là trung tâm", chất lượng dịch vụ khách hàng được xác định là nền tảng cho sự phát triển bền vững, lâu dài, vì thế luôn được Maritime Bank quan tâm hàng đầu. Trong quá trình hoạt động, Maritime Bank luôn lắng nghe ý kiến khách hàng để ngày càng hoàn thiện các dịch vụ Ngân hàng.

Năm 2008, Ngân hàng đã thực hiện:

- Ban hành "Sổ tay giao dịch";
- Phê chuẩn Bộ quy định "Tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ Maritime Bank";
- Triển khai Dịch vụ Callcentre 24/7;
- Xúc tiến áp dụng tiêu chuẩn 5S của Nhật Bản trong giao dịch khách hàng.

Đây cũng chính là một trong những lý do khiến Maritime Bank ngày càng được khách hàng tin nhiệm.

"Customer is the center" is always considered as an important business philosophy of Maritime Bank. Service quality is a foundation for sustainable development, so Maritime Bank is especially focused on the Customer service.

In 2008, Maritime Bank has:

- Published "Transaction handbook";
- Approved the rules of "Maritime Bank's service quality standard";
- Deployed Call Centre 24/7 service;
- Applied Japanese 5S standard in the transactions with Customers.

These things all help to create Customers' trust and confidence in Maritime Bank.

7>>> Công nghệ thông tin Information Technology

Hiện tại, Maritime Bank đang khai thác hiệu quả Dự án Hiện đại hoá Ngân hàng và Hệ thống thanh toán giai đoạn 1 do Ngân hàng Thế giới (WB) tài trợ. Trên cơ sở đó, Maritime Bank tiếp tục triển khai Dự án Hiện đại hoá Ngân hàng và Hệ thống thanh toán giai đoạn 2 nhằm nâng cao tính bảo mật, phát triển các sản phẩm tiện ích mới đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng. Với nền tảng công nghệ vững chắc này, Maritime Bank đã phát triển cung ứng nhiều sản phẩm dịch vụ tiện ích cho khách hàng như Internet Banking, Mobile Banking, Thẻ ghi nợ nội địa...

Năm 2008, Maritime Bank đã tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất cho hệ thống công nghệ thông tin như: đầu tư hệ thống máy chủ cho các ứng dụng phân hệ và bộ máy chủ Core Banking tại các đầu mối lớn như Hội sở, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh cũng được nâng cấp để đáp ứng yêu cầu hoạt động của cả 3 miền Bắc - Trung - Nam.

Maritime Bank continues to assess the effectiveness of Phase 1 of Banking Modernization Project and Payment System from World Bank's fund (WB). Maritime Bank will continue implementing Phase 2 Banking Modernization Project and Payment Systems to improve its transaction security and services to meet Customers' diverse needs. These technologies strongly support Maritime Bank in providing many products and services such as Internet Banking, Mobile Banking, Debit Card...

In 2008, Maritime Bank has continued upgrading its Information Technology Infrastructures such additional servers for module applications and for Core Banking System. The transmission systems at Hanoi Head office, in Da Nang City, and Ho Chi Minh City have also all been upgraded to meet the operations of all these regions from the North to the Central and the South.

8>>> Phát triển thương hiệu Brand Development



Năm 2008, sau một năm triển khai Hệ thống Nhận diện Thương hiệu mới, hoạt động truyền thông và phát triển thương hiệu của Maritime Bank đã được nâng cao cả về tính chuyên nghiệp và mức độ hiệu quả. Thông qua việc tài trợ, quảng bá, các hoạt động xã hội, từ thiện, các sự kiện với quy mô lớn nhỏ khác nhau... Maritime Bank đã tạo được hình ảnh tốt đẹp trong tâm trí của khách hàng. Đây chính là bảo đảm vững cho sự phát triển mạnh mẽ và bền vững của Ngân hàng trong tương lai.

Năm 2008, Maritime Bank đã vinh dự được nhận những danh hiệu, giải thưởng cao quý như: Doanh nghiệp Dịch vụ được hài lòng nhất (do độc giả báo Sài Gòn Tiếp thị bình chọn); giải thưởng về Chất lượng Dịch vụ Thanh toán quốc tế (do HSBC đánh giá); bằng khen của Ngân hàng Nhà nước do có thành tích xuất sắc trong kiểm chế lạm phát; nằm trong Top 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam theo doanh thu do Công ty Cổ phần Báo cáo Đánh giá Việt Nam phối hợp với Báo điện tử Vietnam Net và các chuyên gia nước ngoài thực hiện... Những danh hiệu này một lần nữa đã khẳng định vị thế thương hiệu của Maritime Bank. Nói một cách khác, đó cũng chính là minh chứng cho thành quả hoạt động truyền thông và phát triển thương hiệu của Ngân hàng.

In 2008, after launching the Trademark Identity system, the professionalism and effectiveness of public relationship and brand development of Maritime Bank have been improving. Maritime Bank has been building up a good image in the mind of customers through sponsorship, promotion, social activities, charity, and various events. This creates a firm guarantee for the strong and sustainable development of Maritime Bank in the future.

In 2008, Maritime Bank was honored to achieve a number of valuable awards such as the most satisfied Service Enterprise (voted by readers of Saigon Marketing newspaper); awards for international payment quality (assessed by HSBC); Certificate of Merit granted by the State Bank for Maritime Bank's achievements in managing inflation; Top 500 largest private enterprises by revenue granted by Vietnam Rating Reporting Corporation collaborated with electronic newspaper Vietnam Net and foreign experts. These awards have asserted strong brandname of Maritime Bank. In other words, it is also proved for the communication performance and brand development of the Bank.

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2008

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

(Các báo cáo tài chính của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
vào ngày 31 tháng 12 năm 2008 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.)

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam ("Ngân hàng") lập tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh đi kèm như được trình bày từ trang 2 đến trang 42 ("các báo cáo tài chính"). Việc lập các báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Điều hành của Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Các báo cáo tài chính của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007 được kiểm toán bởi một kiểm toán viên khác và báo cáo kiểm toán của họ để ngày 07 tháng 03 năm 2008 đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn bộ đối với các báo cáo này.

Cơ sở Ý kiến Kiểm toán

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các quy định của Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và Quốc tế được áp dụng tại Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc các báo cáo tài chính hợp nhất không có các sai sót trọng yếu. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính hợp nhất. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến Kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng, xét trên các khía cạnh trọng yếu, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng vào ngày 31 tháng 12 năm 2008 và kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày theo các Chuẩn mực Kế toán và Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và tuân thủ theo các quy định có liên quan của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bộ Tài chính.



Võ Tấn Hoàng Văn
Phó Tổng Giám đốc
Kiểm toán viên công chứng
Số đăng ký: 0264/KTV

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 15 tháng 02 năm 2009

Nguyễn Phương Nga
Kiểm toán viên phụ trách
Kiểm toán viên công chứng
Số đăng ký: 0763/KTV

Consolidated Financial Statement

INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

on the consolidated financial statements of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank and its subsidiary as at and for the financial year ended 31 December 2008.

To: Board of Directors and Board of Management of
Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank

We have audited the accompanying consolidated financial statements of Vietnam Maritime Commercial Joint Stock Bank ("the Bank") and its subsidiary, which comprise the consolidated balance sheet as at 31 December 2008 and the consolidated income statement, consolidated cash flow statement for the year then ended and the notes thereto, as set out on pages 2 to 43. These consolidated financial statements are the responsibility of the Bank's Board of Management. Our responsibility is to express an opinion on these consolidated financial statements based on our audit. The financial statements of the Bank for the financial year ended 31 December 2007 was audited by another auditor whose report dated 7 March 2008 expressed an unqualified opinion on those financial statements.

Basis of Opinion

We conducted our audit in accordance with the Vietnamese and International Standards on Auditing applicable in Vietnam. These standards require that we plan and perform the audit to obtain reasonable assurance to determine whether the consolidated financial statements are free of material misstatements. An audit includes examining, on a test basis, evidence supporting the amounts and disclosures in the consolidated financial statements. An audit also includes assessing the accounting principles used and significant estimates made by Board of Management, as well as evaluating the overall presentation of the consolidated financial statements. We believe that our audit provides

a reasonable basis for our opinion.

Opinion

In our opinion, the consolidated financial statements, in all material aspects, give a true and fair view of the financial position of the Bank and its subsidiary as at 31 December 2008 and of its financial performance and its cash flows for the year then ended in accordance with the Vietnamese Accounting Standards and Accounting System for Credit Institutions and comply with other relevant regulations by State Bank of Vietnam and Ministry of Finance.



Vo Tan Hoang Van
Deputy General Director
Registered Auditor
Certificate No. 0264/KTV

Hanoi, Vietnam
15 February 2009.09

Nguyen Phuong Nga
Auditor in-charge
Registered Auditor
Certificate No. 0763/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008.

	2008 triệu đồng	2007 triệu đồng		2008 triệu đồng	2007 triệu đồng
A TÀI SẢN			B NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
I Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	249.417	101.864	I Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	22.491	32.339
II Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	499.996	278.445	II Tiền gửi và vay các TCTD khác	14.603.271	7.820.734
III Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	15.755.248	8.209.257	Tiền gửi của các TCTD khác	14.603.271	7.820.734
IV Cho vay khách hàng	11.124.146	6.493.389	Vay các TCTD khác		
Cho vay khách hàng	11.209.764	6.527.868	III Tiền gửi của khách hàng	14.111.556	7.368.648
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(85.618)	(34.479)	IV Các công cụ tài chính phái sinh và các công nợ tài chính khác	5.911	29
V Chứng khoán đầu tư	3.921.402	2.169.236	V Phát hành giấy tờ có giá	1.134.177	256.762
VI Góp vốn, đầu tư dài hạn	79.368	29.710	VI Các khoản nợ khác	875.274	206.708
Đầu tư dài hạn khác	79.368	29.710	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	30.752.680	15.685.220
VII Tài sản cố định	219.635	103.047	VII VỐN CHỦ SỞ HỮU	219.635	103.047
1.Tài sản cố định hữu hình	80.206	47.250	Vốn và các quỹ		
2.Tài sản cố định vô hình	139.429	55.797	Vốn của TCTD	1.680.607	1.680.607
VIII Tài sản có khác	776.842	184.076	Quỹ của TCTD	103.330	54.162
TỔNG TÀI SẢN	32.626.054	17.569.024	Lợi nhuận chưa phân phối	89.437	149.035
			TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.873.374	1.883.804
			TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	32.626.054	17.569.024
			NGHĨA VỤ NỢ TIẾM ẨN	1.099.062	972.841

Người lập:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
Kế toán

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 15 tháng 02 năm 2009

Người phê duyệt

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng
Kế toán trưởng

Người phê duyệt

Ông Trần Anh Tuấn
Tổng Giám đốc



CONSOLIDATED BALANCE SHEET

As at 31 December 2008

	2008 VNDm	2007 VNDm		2008 VNDm	2007 VNDm
A ASSETS			B LIABILITIES and SHAREHOLDERS' EQUITY		
I Cash and cash equivalents	249,417	101,864	I Borrowings from the Government and the State Bank of Vietnam	22,491	32,339
II Balances with State Bank of Vietnam	499,996	278,445	II Due to banks	14,603,271	7,820,734
III Due from banks	15,755,248	8,209,257	Deposits from other banks	14,603,271	7,820,734
IV Loans and advances to customers	11,124,146	6,493,389	Borrowings from other banks		
Loans and advances to customers	11,209,764	6,527,868	III Due to customers	14,111,556	7,368,648
Provision for losses on loans and advances to customers	(85,618)	(34,479)	IV Derivatives and other financial liabilities	5,911	29
V Investment securities	3,921,402	2,169,236	V Debt issued	1,134,177	256,762
VI Long-term investments	79,368	29,710	VI Other liabilities	875,274	206,708
Other long-term investments	79,368	29,710	TOTAL LIABILITIES	30,752,680	15,685,220
VII Fixed assets	219,635	103,047	VII SHAREHOLDERS' EQUITY	219,635	103,047
1.Tangible fixed assets	80,206	47,250	Capital and reserves		
2.Intangible fixed assets	139,429	55,797	Capital	1,680,607	1,680,607
VIII Other assets	776,842	184,076	Reserves	103,330	54,162
TOTAL ASSETS	32,626,054	17,569,024	Retained earnings	89,437	149,035
			TOTAL SHAREHOLDERS' EQUITY	1,873,374	1,883,804
			TOTAL LIABILITIES AND SHAREHOLDERS' EQUITY	32,626,054	17,569,024
			CONTINGENCY LIABILITIES AND COMMITMENTS	1,099,062	972,841

Prepared by:

Ms. Nguyen Thi Tuyet Nhung
Accountant

Hanoi, Vietnam
15 February 2009

Approved by:

Ms. Nguyen Thi Thu Hang
Chief Accountant

Approved by:

Mr. Tran Anh Tuan
General Director



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

	2008 triệu đồng	2007 triệu đồng
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	2.481.603	1.060.638
Chi phí lãi và các chi phí tương tự	(1.755.291)	(706.589)
I THU NHẬP LÃI THUẦN	726.312	354.049
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	74.475	48.049
Chi phí hoạt động dịch vụ	(15.175)	(6.928)
II Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	59.300	41.121
III Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	10.354	6.989
IV Lãi/(lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	(8.717)	498
Thu nhập từ hoạt động khác	8.844	33.461
Chi phí hoạt động khác	(194)	(407)
V Lãi thuần từ hoạt động khác	8.650	33.054
VI Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	7.007	504
VII TỔNG THU NHẬP HOẠT ĐỘNG	802.906	436.215
VIII TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(291.595)	(138.296)
IX Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	511.311	297.919
X Tổng chi phí dự phòng	(74.303)	(58.060)
XI TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	437.008	239.859
XII Chi phí thuế TNDN	(120.358)	(67.013)
XIII Lợi nhuận sau thuế	316.650	172.846
XIV Lãi cơ bản trên cổ phiếu - đồng (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu)	1.994	2.050

	2008 triệu đồng	2007 triệu đồng
LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI ĐẦU NĂM	149.035	79.250
Lợi nhuận thuần trong năm	316.650	172.846
LỢI NHUẬN TRƯỚC KHI PHÂN PHỐI	465.685	252.096
Trừ:		
Trích lập các quỹ theo quy định của năm trước	(17.500)	(20.184)
Tạm trích các quỹ trong năm hiện hành	(47.498)	25.927
Chia cổ tức năm trước	(123.750)	(34.310)
Tạm ứng cổ tức của năm hiện hành	(187.500)	(22.640)
LỢI NHUẬN ĐỂ LẠI CUỐI NĂM	89.437	149.035

Người lập:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
Kế toán

Người phê duyệt

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng
Kế toán trưởng

Người phê duyệt

Ông Trần Anh Tuấn
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 15 tháng 02 năm 2009



CONSOLIDATED INCOME STATEMENT

For the year ended 31 December 2008

	2008 VNDm	2007 VNDm
Interest and similar income	2,481,603	1,060,638
Interest and similar expenses	(1,755,291)	(706,589)
I Net interest income	726,312	354,049
Fees and commission income	74,475	48,049
Fees and commission expenses	(15,175)	(6,928)
II Net fees and commission income	59,300	41,121
III Net gain from foreign currency trading	10,354	6,989
IV Net gain/(loss) from securities investment	(8,717)	498
Other operating income	8,844	33,461
Other operating expense	(194)	(407)
V Net other operating income	8,650	33,054
VI Net gain from other long term investments	7,007	504
VII Total operating income	802,906	436,215
VIII Total operating expenses	(291,595)	(138,296)
IX Profit before provision for credit losses	511,311	297,919
X Total provision for credit losses	(74,303)	(58,060)
XI Profit before tax	437,008	239,859
XII Total income tax expense	(120,358)	(67,013)
XIII Net Profit for the year	316,650	172,846
XIV Earnings per share (VND) (face value: VND10,000 per share)	1,994	2,050

	2008 VNDm	2007 VNDm
RETAINED EARNINGS AT THE BEGINNING OF THE YEAR	149,035	79,250
Profit for the year	316,650	172,846
RETAINED EARNINGS BEFORE APPROPRIATIONS	465,685	252,096
Less:		
Additional appropriation to reserves for previous year	(17,500)	(20,184)
Transfer to temporarily create reserves for current year	(47,498)	25,927
Dividend of prior year	(123,750)	(34,310)
Dividend advanced for current year	(187,500)	(22,640)
RETAINED EARNINGS AT THE END OF THE YEAR	89,437	149,035

Prepared by:

Ms. Nguyen Thi Tuyen Nhung
Accountant

Approved by:

Ms. Nguyen Thi Thu Hang
Chief Accountant

Approved by:

Mr. Tran Anh Tuan
General Director

Hanoi, Vietnam
15 February 2009



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIẾN TỆ

Của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

	2008 triệu đồng	2007 triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIẾN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
1 Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	2.292.271	996.472
2 Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(1.585.955)	(645.877)
3 Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	59.300	41.120
4 Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ	9.637	7.488
5 Thu nhập khác	1.581	1.441
6 Chi phí hoạt động khác	(84.603)	(34.090)
7 Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	3.741	30.957
8 Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý công vụ	(191.426)	(88.538)
9 Tiền thuế thu nhập thực nộp trong kỳ	(104.459)	(60.596)
LƯU CHUYỂN TIẾN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC NHỮNG THAY ĐỔI VỀ TÀI SẢN VÀ VỐN LƯU ĐỘNG	400.087	248.377
Những thay đổi về tài sản hoạt động	(3.259.045)	(9.918.050)
10 (Tăng)/Giảm các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác	3.596.069	(5.043.386)

	2008 triệu đồng	2007 triệu đồng
11 (Tăng)/Giảm các khoản về kinh doanh chứng khoán	(1.760.165)	(1.152.882)
12 (Tăng)/Giảm các khoản cho vay khách hàng	(4.681.896)	(3.639.739)
13 Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(15.443)	(40.256)
14 (Tăng)/Giảm khác về tài sản hoạt động	(397.610)	(41.787)
Những thay đổi về công nợ hoạt động	14.852.511	7.860.675
15 (Tăng)/Giảm các khoản nợ Chính phủ và NHNN	(9.849)	6.365
16 (Tăng)/Giảm các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	6.782.537	4.328.189
17 (Tăng)/Giảm tiền gửi của khách hàng	6.742.907	3.583.332
18 (Tăng)/Giảm phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	877.415	(55.648)
19 (Tăng)/Giảm các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	5.882	257
20 (Tăng)/Giảm khác về công nợ hoạt động	469.451	5.003
21 Chi từ các quỹ của TCTD	(15.832)	(6.823)
LƯU CHUYỂN TIẾN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	11.993.553	(1.808.998)

	2008 triệu đồng	2007 triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIẾN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
1 Mua sắm tài sản cố định	(131.385)	(26.582)
2 Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	257	20
3 Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(49.658)	(17.510)
4 Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	1.053	504
LƯU CHUYỂN TIẾN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	(179.733)	(43.568)

	2008 triệu đồng	2007 triệu đồng
LƯU CHUYỂN TIẾN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
1 Tăng vốn điều lệ		980.000
2 Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(302.186)	(34.310)
LƯU CHUYỂN TIẾN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	(302.186)	945.690
LƯU CHUYỂN TIẾN THUẦN TRONG KỲ	11.511.634	(906.876)
TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN TẠI THỜI ĐIỂM ĐẦU KỲ	929.699	1.836.575
TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN TẠI THỜI ĐIỂM CUỐI KỲ	12.441.333	929.699

Người lập:	Người phê duyệt	Người phê duyệt
		
Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung Kế toán	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng Kế toán trưởng	Ông Trần Anh Tuấn Tổng Giám đốc
Hà Nội, Việt Nam Ngày 15 tháng 02 năm 2009		



CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT

For the year ended 31 December 2008

	2008 VNDm	2007 VNDm		2008 VNDm	2007 VNDm
CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES			11 (Increase)/decrease in investment securities	(1,760,165)	(1,152,882)
1 Interest and similar income receipts	2,292,271	996,472	12 (Increase)/decrease in loans and advances to customers	(4,681,896)	(3,639,739)
2 Interest and similar expense payments	(1,585,955)	(645,877)	13 (Increase)/decrease in provision for loan losses and provision for impairment of investment securities & long-term investments	(15,443)	(40,256)
3 Fees and commission income receipts	59,300	41,120	14 (Increase)/decrease in other assets	(397,610)	(41,787)
4 Net gain from foreign currencies, gold and securities trading	9,637	7,488	Changes in operating liabilities	14,852,511	7,860,675
5 Other operating income	1,581	1,441	15 Increase/(decrease) in borrowings from the Government and the SBV	(9,849)	6,365
6 Other operating expense	(84,603)	(34,090)	16 Increase/(decrease) in due to other banks	6,782,537	4,328,189
7 Recovery from written-off debts	3,741	30,957	17 Increase/(decrease) in due to customers	6,742,907	3,583,332
8 Payment to employees	(191,426)	(88,538)	18 Increase/(decrease) in debts issued	877,415	(55,646)
9 Enterprise income tax paid in the year	(104,459)	(60,596)	19 Increase/(decrease) in derivatives and other financial liabilities	5,882	257
NET CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES BEFORE CHANGES IN OPERATING ASSETS AND LIABILITIES	400,087	248,377	20 Increase/(decrease) in other liabilities	469,451	5,003
Changes in operating assets	(3,259,045)	(9,918,050)	21 Reserves utilization in the year	(15,832)	(6,823)
10 (Increase)/decrease in due from banks	3,596,069	(5,043,386)	NET CASH FLOWS FROM OPERATING ACTIVITIES	11,993,553	(1,808,998)

	2008 VNDm	2007 VNDm
CASH FLOWS INVESTING ACTIVITIES		
1 Purchase of fixed assets	(131,385)	(26,582)
2 Proceeds from sale of fixed assets	257	20
3 Additional investments in joint ventures, associates and others	(49,658)	(17,510)
4 Dividend receipts from long-term investments in the year	1,053	504
NET CASH FLOWS FROM INVESTING ACTIVITIES	(179,733)	(43,568)

	2008 VNDm	2007 VNDm
CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES		
1 Increase in chartered capital		980,000
2 Dividends paid to shareholders	(302,186)	(34,310)
NET CASH FLOWS FROM FINANCING ACTIVITIES	(302,186)	945,690
NET (DECREASE)/ INCREASE IN CASH AND CASH EQUIVALENTS	11,511,634	(906,876)
CASH AND CASH EQUIVALENTS AT THE BEGINNING OF THE YEAR	929,699	1,836,575
CASH AND CASH EQUIVALENTS AT THE END OF THE YEAR	12,441,333	929,699

Prepared by:



Ms. Nguyen Thi Tuyet Nhung
Accountant

Approved by:



Ms. Nguyen Thi Thu Hang
Chief Accountant

Approved by:



Mr. Tran Anh
General Director

Hanoi, Vietnam
15 February 2009

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2009

Với mục tiêu phát triển bền vững, không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động nhằm gia tăng lợi ích cho Cổ đông trên cơ sở bảo toàn vốn và sử dụng vốn hiệu quả, Maritime Bank đã lên kế hoạch cụ thể cho năm 2009 theo định hướng như sau:

1. Về chiến lược kinh doanh

Trong năm 2009, Maritime Bank sẽ đưa ra quyết định quan trọng là lựa chọn chiến lược phát triển kinh doanh cụ thể nhằm đưa Ngân hàng thăng tiến tới sự thành công bền vững trong dài hạn trên cơ sở lựa chọn 01 đơn vị tư vấn danh tiếng và có nhiều kinh nghiệm trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh.

2. Về cơ cấu tổ chức, nhân sự, đào tạo, tiền lương

Trên cơ sở chiến lược lựa chọn, Maritime Bank sẽ tiến hành tái cơ cấu tổ chức mạnh mẽ nhằm tối đa hóa các nguồn lực để thực hiện chiến lược kinh doanh một cách tối ưu nhất. Bộ máy tổ chức sẽ được tái cơ cấu theo hướng lấy khách hàng làm trọng tâm, giảm thiểu các trở lực kinh doanh trong nội bộ, công tác đào tạo được chuẩn hóa, chuyên sâu về chất lượng với phương pháp và giáo trình phù hợp với chuẩn mực quốc tế. Cơ chế trả lương mới sẽ được triển khai áp dụng ngay từ đầu năm 2009 với nguyên tắc tạo động lực lớn nhất cho CBNV cống hiến tối đa sức lao động, gắn bó lâu dài, phục vụ cho mục tiêu phát triển của Maritime Bank.

3. Về hoạt động tín dụng

Với kinh nghiệm là 01 trong những ngân hàng TMCP phục vụ doanh nghiệp tốt nhất, Maritime Bank sẽ tiếp tục hoàn thiện về chất lượng dịch vụ thông qua việc đưa ra các chính sách tín dụng phù hợp, ngày càng đa dạng hóa các sản phẩm chuyên biệt

nhằm phục vụ chuyên sâu từng đối tượng khách hàng doanh nghiệp.

Năm 2009 cũng sẽ là năm Maritime Bank mở rộng mạnh mẽ tín dụng cá nhân thông qua việc phát triển các sản phẩm tín dụng cá nhân ngày càng cởi mở và phù hợp với các nhu cầu thực tế của khách hàng.

4. Về công tác huy động vốn

Maritime Bank sẽ tiếp tục làm tất cả những gì có thể để trở thành một ngân hàng mà các doanh nghiệp và cá nhân gửi trọn niềm tin khi quyết định gửi vốn. Phương pháp quản lý dòng vốn hiệu quả, các phương thức thanh toán đa dạng chi phí thấp, lãi suất linh hoạt... sẽ khiến các khách hàng thực sự yên tâm khi lựa chọn Maritime Bank. Bền vững trong hoạt động, thương hiệu ngày càng gắn gũi với cộng đồng kinh doanh và dân cư, lãi suất, quà tặng hấp dẫn và dịch vụ chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đã khiến cho các khách hàng ngày càng gắn bó và vững tin khi cùng Maritime Bank đầu tư gián tiếp cho nền kinh tế thông qua việc sử dụng các sản phẩm huy động vốn của Maritime Bank.

5. Về chất lượng dịch vụ

Song song với việc phát triển theo diện rộng, Maritime Bank đã nhận thức sâu sắc các giá trị bền vững của hoạt động ngân hàng chính là chất lượng dịch vụ. Vì thế, Ngân hàng sẽ triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tạo nên 01 hình ảnh Maritime Bank hoàn toàn khác biệt và ấn tượng đối với các khách hàng trên cơ sở đầu tư thêm các trang thiết bị cơ sở vật chất, đào tạo và triển khai diện rộng để áp dụng các chuẩn mực dịch vụ cao cấp để có thể phục vụ khách hàng tốt nhất trong khả năng có thể.

6. Kinh doanh thị trường tiền tệ liên ngân hàng

Nhằm hoàn thiện đầy đủ chức năng nghiệp vụ của một ngân hàng thương mại đẳng cấp quốc tế, năm 2009, Maritime Bank sẽ

ORIENTATION IN 2009

MaritimeBank's priorities will be for sustainable development and continuous quality improvement to increase Shareholder value, by ensuring sound growth and using Capital efficiently. MaritimeBank's orientations for 2009 as following:

1. Business Strategy

In 2009, MaritimeBank will make important decisions involving specific business strategies to bring its sustainable success with the assistance of an international consultancy company.

2. Organizational Structure and Human Resources

Based on the chosen strategy, MaritimeBank will restructure to maximize resources for an optimal business performance. The Bank's Customers and Staff will be the heart and soul of the new organizational system. A comprehensive training program has been developed for both orientation of new staff and development of existing staff to the highest possible standards. Also a new remuneration policy will be implemented to reward staff for their achievement and contribution to the Bank's development.

3. Credit activities

Maritime Bank will continue to improve its Credit activities and service to Customers by suitable Credit Policies, products and service diversification for its Customers.

Business Customers will benefit from improved Credit process and Relationship Management, and the Bank will actively develop its Credit Policies for Individuals along with more flexible Credit products to meet the needs of its Customers.

4. Capital mobilization

Maritime Bank is aiming to become the Bank of choice for Businesses and Individuals.

Improved Deposit products, flexible interest rates, and low cost transactions will produce Customer's trust and loyalty to MaritimeBank.

MaritimeBank has developed its reputation with Business and Individual customers for reliability, safety, sustainable development and a strong brand name.

5. Service Quality

Along with the development of products and policies, MaritimeBank has deep awareness that Service Quality is one of the most important values of banking performance. Thus, the Bank will implement comprehensive solutions to enhance its Service Quality. The Bank continues to invest in infrastructure and improved service quality standards to deliver the best possible service to its Customers.

6. Treasury and Inter-Bank activities.

In 2009, a group of senior experts will work in Treasury section to develop a range of Derivative Products, including Forwards, Swaps, Futures, Options and also Foreign Currency securities trading to serve Customer needs.

The Bank will also actively participate in the Inter-Bank markets to both manage liquidity and to maximize market opportunities.

7. Information Technology and Electronic banking service.

2009 will be an important transitional year for MaritimeBank to develop and deploy more advanced Electronic Banking products and solutions including:

- Implement the domestic card system, develop ATM network, and accept POS payment.
- Upgrade Core Banking software, investment in application software to improve Customer Management, Risk Management, Financial Management, Foreign Currency and Commodities Trading.
- Strengthen Information Technology infrastructure: data center, backup center, servers, and transmission systems.

bổ sung đội ngũ lãnh đạo cao cấp chuyên môn nghiệp vụ bộ phận Treasury nhằm đưa bộ phận này phát triển lên tầm cao mới. Trong năm này, Ngân hàng cũng chính thức thực hiện các nghiệp vụ Forward, Swap, Furture, Option và kinh doanh ngoại hối chứng khoán trên thị trường liên ngân hàng và quốc tế đồng thời tạo ra hàng loạt các sản phẩm phái sinh nhằm phục vụ các nhu cầu đa dạng của các khách hàng.

7. Về công nghệ thông tin và dịch vụ ngân hàng điện tử

Năm 2009 sẽ là năm bản lề để Maritime Bank triển khai các sản phẩm ngân hàng điện tử, ứng dụng các thành tựu công nghệ thông tin để phục vụ các nhu cầu của khách hàng thông qua các giải pháp kỹ thuật như:

Triển khai hệ thống phát hành thẻ nội địa, chấp nhận và phát hành thẻ tín dụng quốc tế, phát triển mạng lưới máy ATM, chấp nhận thanh toán POS.

Nâng cấp phần mềm Core Banking, đầu tư các phần mềm ứng dụng phục vụ công tác quản lý khách hàng, quản lý rủi ro, quản trị tài chính, kinh doanh hàng hóa, ngoại tệ...

Duy trì và phát triển các công cụ khai thác thông tin, quản trị nội bộ.

Củng cố hệ thống hạ tầng CNTT: trung tâm dữ liệu, trung tâm dự phòng, máy chủ, hệ thống truyền dẫn.

Triển khai hệ thống an ninh mạng.

Tái cấu trúc mô hình tổ chức CNTT để phục vụ mô hình tổ chức mới của Ngân hàng.

8. Về quản lý rủi ro

Với vị thế là một trong những ngân hàng TMCP hàng đầu tại Việt Nam có kinh nghiệm quản lý rủi ro tín dụng và thanh khoản, năm 2009, Maritime Bank tiếp tục triển khai hệ thống quản lý rủi ro chuyên nghiệp hợp chuẩn với BASEL 2 để tiến tới trở thành một trong các ngân hàng đầu tiên tại Việt Nam có hệ thống quản lý rủi ro tiêu chuẩn quốc tế thông qua các giải pháp sau: tái

cơ cấu hệ thống quản trị rủi ro tín dụng theo hướng song hành với bộ phận phát triển khách hàng tại các Đơn vị kinh doanh; quản trị rủi ro thanh khoản và tín dụng tập trung tại Trụ sở chính, triển khai đồng bộ bộ máy quản lý rủi ro hoạt động, thị trường...

9. Về phát triển mạng lưới

Năm 2009, Maritime Bank dự kiến tiếp tục nâng số điểm giao dịch trên toàn quốc lên 180 điểm với mục tiêu về cơ bản hoàn tất các kênh phân phối và thanh toán trên lãnh thổ Việt Nam, tập trung cho các khu vực kinh tế trọng điểm. Đặc biệt, tại khu vực thành phố Hồ Chí Minh, Maritime Bank dự định sẽ thiết lập bộ máy điều phối hỗ trợ vùng 2 nhằm bám sát thị trường miền Nam, đẩy mạnh năng lực cạnh tranh của Ngân hàng tại khu vực này và khẳng định thương hiệu của Maritime Bank tại thị trường thành phố Hồ Chí Minh.

10. Về phát triển thương hiệu

Phát huy những thành quả đạt được trong năm 2008, công tác quảng bá thương hiệu Maritime Bank sẽ được đầu tư để phát triển cả chiều rộng và chiều sâu bằng việc triển khai hàng loạt các hoạt động xã hội mang tính nhân văn. Việc xây dựng thương hiệu sẽ đồng hành và hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh trên cơ sở những phản hồi từ khách hàng, cộng đồng. Bên cạnh đó, Maritime Bank sẽ tiến hành chuẩn hóa lại Bộ Nhận diện Thương hiệu cùng với việc đầu tư hơn nữa cho điều kiện cơ sở vật chất nhằm mang đến cho cộng đồng một hình ảnh Maritime Bank mới mẻ, hiện đại, chuyên nghiệp, mang đậm tính sáng tạo và đầy chất nhân văn.

- Implement security network system.

8. Risk Management

MaritimeBank has a sound record of Risk Management and continues to implement more professional Risk Management systems to comply with the Basel 2, to become one of the first Banks in Vietnam with international standard Risk Management system.

The Bank has developed a Risk Management unit, with experienced and highly qualified staff, to enhance the Bank's Liquidity and Credit Risk management at Head Office, and to implement comprehensive Operational and Market Risk management activities.

9. Development of Network

In 2009, MaritimeBank will continue to open new transaction points nationwide to 180 points, including new Branches and Transaction Offices, resulting in a comprehensive country-wide network of distribution and payment channels. The focus will remain on the major economic areas.

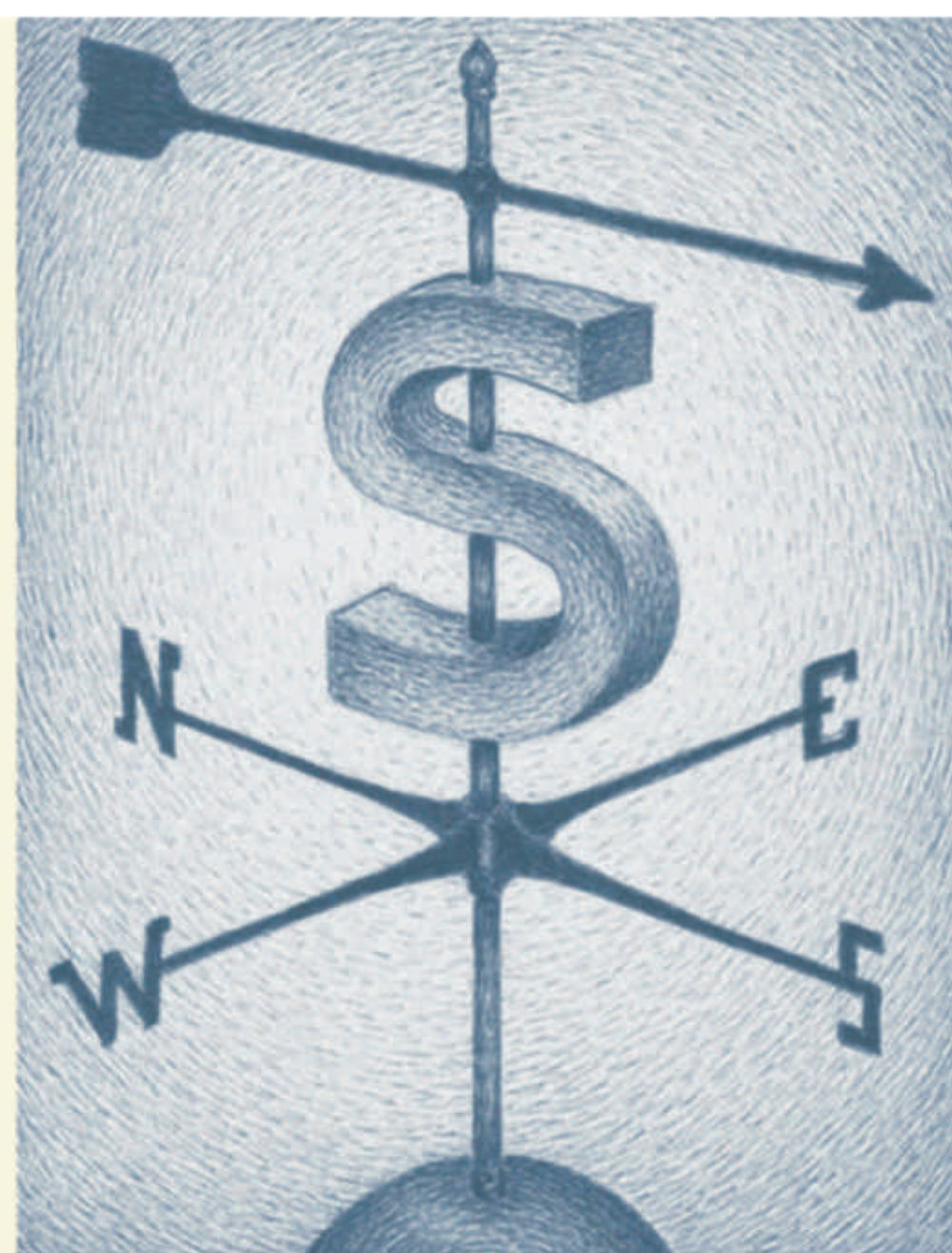
In Ho Chi Minh City, the Bank will establish a coordinating office to support the Southern market and to strengthen the competitiveness of the Bank in this region and to confirm MaritimeBank's brand in Ho Chi Minh City market.

10. Brand Name development

Following MaritimeBank's achievements in 2008, the Bank's brand development will be given special importance by implementing a series of promotional and social activities.

The improved brand construction will be based on professional advice as well as the feedback from Customers and the community.

In addition, the Bank will standardize its trade identity and further invest in infrastructure to bring a new, modern, professional and creative image to the name of Maritime Bank.



MẠNG LƯỚI GIAO DỊCH TOÀN QUỐC CỦA MARITIME BANK

Hội sở chính Maritime Bank:

Tầng 7, 8, 9, Tòa nhà VIT Tower,
Số 519 Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội
ĐT: (04) 3771 8989; Fax: (04) 3771 8899

CÁC ĐIỂM GIAO DỊCH TẠI MIỀN BẮC:

Tại Hà Nội:

Sở Giao dịch Maritime Bank:

Số 44 Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
ĐT: (04) 3945 4496; Fax: (04) 3942 0520
(04) 3945 4481

Maritime Bank Hà Nội:

Số 71 Hai Bà Trưng, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội
ĐT: (04) 3822 6060; Fax: (04) 3943 6477

Maritime Bank Đống Đa:

Số 47A Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa,
Hà Nội
ĐT: (04) 3773 5461; Fax: (04) 3773 5459

Maritime Bank Thanh Xuân:

Tầng 1 Nhà A, Đường Nguyễn Trãi,
Quận Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: (04) 3557 4044; Fax: (04) 3557 4033

Maritime Bank Long Biên:

Số 550 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên,
Hà Nội
ĐT: (04) 3873 6174; Fax: (04) 3873 6171

Maritime Bank Cầu Giấy:

Số 253 Đường Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy,
Hà Nội
ĐT: (04) 3767 5229; Fax: (04) 3767 5231

Maritime Bank Kim Liên:

Số 16 Đường Kim Liên mới, Ô Chợ Dừa,
Quận Đống Đa, Hà Nội
ĐT: (04) 3573 7657; Fax: (04) 3573 7658

Maritime Bank Đội Cấn:

Số 363 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội
ĐT: (04) 3762 2174; Fax: (04) 3762 2175

Maritime Bank Hoàn Kiếm:

Số 21 Bát Sứ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (04) 3923 3363; Fax: (04) 3923 3364

Maritime Bank Thanh Xuân Nam:

Số 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
ĐT: (04) 3568 2088; Fax: (04) 3568 2118

Maritime Bank Ô Chợ Dừa:

29 Đề La Thành, Quận Đống Đa, Hà Nội
ĐT: (04) 3513 2452; Fax: (04) 3513 2453

Maritime Bank Phan Đình Phùng:

Số 39B, Phan Đình Phùng, Quận Ba Đình,
Hà Nội
ĐT: (04) 3734 7928; Fax: (04) 37347927

Maritime Bank Trung Tự:

Số 108A Đặng Văn Ngữ, Phường Trung Tự,
Quận Đống Đa, Hà Nội
ĐT: (04) 3573 8711; Fax: (04) 3573 8713

Maritime Bank Chương Dương:

Số 217 Nguyễn Văn Cừ, Quận Long Biên,
Hà Nội
ĐT: (04) 3873 6881; Fax: (04) 3873 6880

Maritime Bank Hàng Đa:

Số 30 Đường Thành, Quận Hoàn Kiếm,
Hà Nội
ĐT: (04) 3938 1070; Fax: (04) 3938 1071

Maritime Bank Đồng Đa:

Số 07 Chùa Bộc, Quận Đống Đa, Hà Nội
ĐT: (04) 3574 6396; Fax: (04) 3574 6397

Maritime Bank Trung Yên:

Căn 2, Lô 4A, Khu ĐTM Trung Yên, Phường
Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: (04) 3786 8176; Fax: (04) 3786 8175

Maritime Bank Phố Huế:

Số 89 Trần Xuân Soạn, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội
ĐT: (04) 3944 8050; Fax: (04) 3944 8051

Maritime Bank Ba Đình:

Số 73 Giảng Văn Minh, Quận Ba Đình, Hà Nội
ĐT: (04) 3722 6876; Fax: (04) 3722 6879

Maritime Bank Định Công:

A3 Lô 5, Khu Đô thị mới Định Công, Phường
Định Công, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
ĐT: (04) 3640 6910; Fax: (04) 3640 6913

Maritime Bank Hồ Tây:

Số 39T Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Hà Nội
ĐT: (04) 3715 294; Fax: (04) 3715 2943

Maritime Bank Thăng Long:

Số 668 Lạc Long Quân, Phường Nhật Tân,
Quận Tây Hồ, Hà Nội
ĐT: (04) 3718 4466; Fax: (04) 3718 4445

Maritime Bank Hoàng Hoa Thám:

Số 641 Hoàng Hoa Thám, Quận Ba Đình,
Hà Nội
ĐT: (04) 3761 7684; Fax: (04) 3761 7683

MARITIME BANK'S NETWORK

Head Office

7th, 8th, 9th Floor, VIT Tower, 519 Kim Ma Street,
Ba Dinh District, Hanoi.
Phone: (04) 3771 8989; Fax: (04) 3771 8899

TRANSACTION OFFICES IN THE NORTH:

In Hanoi:

Maritime Bank's Transaction Center:

44 Nguyen Du Street, Hai Ba Trung Street,
Hanoi.
Phone: (04) 3945 4496; Fax: (04) 3942 0520
(04) 3945 4481

Maritime Bank Hanoi:

71 Hai Ba Trung Street, Hai Ba Trung District,
Hanoi.
Phone: (04) 3822 6060; Fax: (04) 3943 6477

MaritimeBank Dong Da:

47A Huynh Thuc Khang, Dong Da District,
Hanoi.
Phone: (04) 3773 5461; Fax: (04) 3773 5459

Maritime Bank Thanh Xuan:

1st Floor, Building A, Nguyen Tuan Street,
Thanh Xuan District, Hanoi.
Phone: (04) 3557 4044; Fax: (04) 3557 4033

Maritime Bank Long Bien:

550 Nguyen Van Cu Street,
Long Bien District, Hanoi.
Phone: (04) 3873 6174; Fax: (04) 3873 6171

Maritime Bank Cau Giay:

253 Cau Giay Street, Cau Giay District, Hanoi.
Phone: (04) 3767 5229; Fax: (04) 3767 5231

Maritime Bank Kim Lien:

16 Kim Lien Street, O Cho Dua,
Dong Da District, Hanoi.
Phone: (04) 3573 7657; Fax: (04) 3573 7658

Maritime Bank Doi Can:

363 Doi Can Street, Ba Dinh District, Hanoi.
Phone: (04) 3762 2174; Fax: (04) 3762 2175

Maritime Bank Hoan Kiem:

21 Bat Su Street, Hoan Kiem District, Hanoi.
Phone: (04) 3923 3363; Fax: (04) 3923 3364

Maritime Bank Thanh Xuan Nam:

19 Nguyen Trai Street,
Thanh Xuan Street, Hanoi.
Phone: (04) 3568 2088; Fax: (04) 3568 2118

Maritime Bank O Cho Dua:

29 De La Thanh, Dong Da District, Hanoi.
Phone: (04) 3513.2452; Fax: (04) 3513 2453

Maritime Bank Phan Dinh Phung:

39th Phan Dinh Phung Street,
Ba Dinh District, Hanoi.
Phone: (04) 3734.7928; Fax: (04) 37347927

Maritime Bank Trung Tu:

108A Dang Van Ngu Street, Trung Tu Ward,
Dong Da District, Hanoi.
Phone: (04) 3573 8711; Fax: (04) 3573 8713

Maritime Bank Chuong Duong:

217 Nguyen Van Cu Street,
Long Bien District, Hanoi.
Phone: (04) 3873 6881; Fax: (04) 3873 6880

Maritime Bank Hang Da:

30 Duong Thanh, Hoan Kiem District, Hanoi.
Phone: (04) 3938 1070; Fax: (04) 3938 1071

Maritime Bank Dong Da:

07 Chua Boc Street, Dong Da District, Hanoi.
Phone: (04) 3574 6396; Fax: (04) 3574 6397

Maritime Bank Trung Yen:

Apartment 2, Plot 4A, Trung Yen Building,
Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi
Phone: (04) 3786 8176; Fax: (04) 3786 8175

Maritime Bank Pho Hue:

89 Tran Xuan Soan Street, Hai Ba Trung
District, Hanoi.
Phone: (04) 3944 8050; Fax: (04) 3944 8051

Maritime Bank Ba Dinh:

Giang Van Minh Street,
Ba Dinh District, Hanoi.
Phone: (04) 3722 6876 ; Fax: (04) 3722 6879

MaritimeBank Dinh Cong:

Apartment A3, Plot 5, Dinh Cong Building,
Dinh Cong Ward, Hoang Mai District, Hanoi.
Phone: (04) 3640 6910; Fax: (04) 3640 6913

Maritime Bank Ho Tay:

39T Yen Phu Street, Tay Ho District, Hanoi.
Phone: (04) 3715 294; Fax: (04) 3715 2943

Maritime Bank Thang Long:

668 Lac Long Quan, Nhat Tan Ward,
Tay Ho District, Hanoi.
Phone: (04) 3718 4466; Fax: (04) 3718 4445

Maritime Bank Hoang Hoa Tham:

641 Hoang Hoa Tham Street,
Ba Dinh District, Hanoi.
Phone: (04) 3761 7684; Fax: (04) 3761 7683

Maritime Bank Cầu Diễn:
 Số 29 Hồ Tùng Mậu, Thị trấn Cầu Diễn,
 Huyện Từ Liêm, Hà Nội.
ĐT: (04) 3763 2432; **Fax:** (04) 3763 2430

Maritime Bank Nam Hà Nội:
 3D Trường Chinh, Thanh Xuân, Hà Nội.
ĐT: (04) 3278 2365; **Fax:** (04) 3869 1609

Maritime Bank Hồ Gươm:
 Số 9 Đinh Tiên Hoàng, Quận Hoàn Kiếm,
 Hà Nội.
ĐT: (04) 3926 3388; **Fax:** (04) 3926 3399

Maritime Bank Trần Nguyễn Hân:
 Số 5A Trần Nguyễn Hân, Phường Lý Thái Tổ,
 Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
ĐT: (04) 3936 8955; **Fax:** (04) 3936 8991

Maritime Bank Kim Mã:
 Số 517 Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội.
ĐT: (04) 3771 1620; **Fax:** (04) 3771 1619

Maritime Bank Đức Giang:
 Số 152 Ngô Gia Tự, Phường Đức Giang,
 Quận Long Biên, Hà Nội.
ĐT: (04) 3652 4180; **Fax:** (04) 3652 4181

Tại Hải Phòng:
Maritime Bank Hải Phòng:
 Số 9, Nguyễn Tri Phương, Quận Hồng Bàng,
 Hải Phòng.
ĐT: (031) 3823 614; **Fax:** (031) 3823 607

Maritime Bank Hồng Bàng:
 Số 27C Điện Biên Phủ, Quận Hồng Bàng,
 Hải Phòng.
ĐT: (031) 3746 366; **Fax:** (031) 3746 479

Maritime Bank Phan Bội Châu:
 Số 60 Phan Bội Châu, Quận Hồng Bàng,
 Hải Phòng.
ĐT: (031) 3530 997; **Fax:** (031) 3696 997

Maritime Bank Ngô Quyền:
 Số 271 Đà Nẵng, Quận Ngô Quyền,
 Hải Phòng.
ĐT: (031) 3567 882; **Fax:** (031) 3567 863

Maritime Bank Lê Chân:
 Số 341 Đường Tô Hiệu, Quận Lê Chân,
 Hải Phòng.
ĐT: (031) 3956 376; **Fax:** (031) 3956 677

Maritime Bank Lạch Tray:
 Số 215 Lạch Tray, Quận Ngô Quyền,
 Hải Phòng.
ĐT: (031) 3653 184; **Fax:** (031) 3653 183

Maritime Bank An Dương:
 Số 234 Trần Nguyễn Hân, Phường Trần
 Nguyễn Hân, Quận Lê Chân, Hải Phòng.
ĐT: (031) 3789 866; **Fax:** (031) 3789 816

Tại Quảng Ninh:
Maritime Bank Quảng Ninh:
 Số 168 Lê Thánh Tông, TP. Hạ Long,
 Quảng Ninh.
ĐT: (033) 3826 174; **Fax:** (033) 3826 176

Maritime Bank Bãi Cháy:
 Tổ 8, Khu 9A, Phường Bãi Cháy,
 TP. Hạ Long, Quảng Ninh.
ĐT: (033) 3640 401; **Fax:** (033) 3640 405

Maritime Bank Cẩm Phả:
 Số 158 Đường Trần Phú, Thị xã Cẩm Phả,
 Quảng Ninh.
ĐT: (033) 3938 999; **Fax:** (033) 3936 127

Maritime Bank Hồng Hải:
 Số 230 Tổ 8, Khu 4, Phường Hồng Hải,
 TP. Hạ Long, Quảng Ninh.
ĐT: (033) 3518 512; **Fax:** (033) 3518 513

Maritime Bank Giếng Đáy:
 Tổ 8, Khu 6, Phường Giếng Đáy,
 TP. Hạ Long, Quảng Ninh.
ĐT: (033) 3525 628; **Fax:** (033) 3525 627

Maritime Bank Vườn Đào:
 Tầng 1, Khách sạn Hồng Gai, Đường Hạ Long
 Phường Bãi Cháy, TP. Hạ Long, Quảng Ninh.
ĐT: (033) 3515 626; **Fax:** (033) 3515 627

Maritime Bank Cửa Ông:
 Số 432 Lý Thường Kiệt, Phường. Cửa Ông,
 Thị xã Cẩm Phả, Quảng Ninh.
ĐT: (033) 3950 599; **Fax:** (033) 3950 566

Maritime Bank Uông Bí:
 Số 288 Quang Trung, Phường Quang Trung
 TX Uông Bí, Quảng Ninh.
ĐT: (033) 3566 188; **Fax:** (033) 3566 187

Tại Vinh Phúc:
Maritime Bank Vinh Phúc:
 Toà nhà Trạm Viễn thông Khai Quang,
 TP. Vinh Yên, Tỉnh Vinh Phúc.
ĐT: (0211) 3710 899; **Fax:** (0211) 3710 999

Maritime Bank Vinh Yên:
 Số 2 Ngô Quyền, Phường Ngô Quyền,
 TP. Vinh Yên, Vinh Phúc.
ĐT: (0211) 3716 555; **Fax:** (0211) 3716 999

Maritime Bank Phúc Yên:
 Số 23 Trần Hưng Đạo, Thị xã Phúc Yên,
 Vinh Phúc, Tỉnh Vinh Phúc.
ĐT: (0211) 3551 966; **Fax:** (0211) 3551 955

Maritime Bank Cầu Diễn:
 29 Hồ Tùng Mậu Street, Cầu Diễn Town,
 Tu Liem District, Hanoi.
Phone: (04) 3763 2432; **Fax:** (04) 3763 2430

Maritime Bank Nam Hanoi:
 3D Truong Chinh Street,
 Thanh Xuan District, Hanoi.
Phone: (04) 3278 2365; **Fax:** (04) 3869 1609

Maritime Bank Ho Guom:
 9 Dinh Tien Hoang Street,
 Hoan Kiem District, Hanoi.
Phone: (04) 3926 3388; **Fax:** (04) 3926 3399

Maritime Bank Tran Nguyen Han:
 5^a Tran Nguyen Han Street, Ly Thai To Ward,
 Hoan Kiem District, Hanoi.
Phone: (04) 3936 8955 ; **Fax:** (04) 3936 8991

Maritim Bank Kim Ma:
 517 Kim Ma Street, Ba Dinh District, Hanoi.
Phone: (04) 3771 1620; **Fax:** (04) 3771 1619

Maritim Bank Duc Giang:
 152 Ngo Gia Tu Street, Duc Giang Ward,
 Long Bien District, Hanoi.
Phone: (04) 3652 4180; **Fax:** (04) 3652 4181

In Hai Phong:
Maritime Bank Hai Phong:
 9, Nguyen Tri Phuong Street,
 Hong Bang District, Hai Phong.
Phone: (031) 3823 614; **Fax:** (031) 3823 607

Maritime Bank Hong Bang:
 27^a Dien Bien Phu Street,
 Hong Bang District, Hai Phong.
Phone: (031) 3746 366; **Fax:** (031) 3746 479

Maritime Bank Phan Boi Chau:
 60 Phan Boi Chau Street,
 Hong Bang District, Hai Phong.
Phone: (031) 3530 997; **Fax:** (031) 3696 997

Maritime Bank Ngo Quyen:
 271 Da Nang Street, Ngo Quyen District,
 Hai Phong.
Phone: (031) 3567 882; **Fax:** (031) 3567 863

Maritime Bank Le Chan:
 341 To Hieu Street, Le Chan District,
 Hai Phong.
Phone: (031) 3956 376; **Fax:** (031) 3956 677

Maritime Bank Lach Tray:
 215 Lach Tray, Ngo Quyen District, Hai Phong.
Phone: (031) 3653 184 ; **Fax:** (031) 3653 183

Maritime Bank An Duong:
 234 Tran Nguyen Han, Tran Nguyen Han
 Ward, Le Chan District, Hai Phong.
Phone: (031) 3789 866; **Fax:** (031) 3789 816

In Quang Ninh:
Maritime Bank Quang Ninh:
 168 Le Thanh Tong Street, Ha Long City,
 Quang Ninh Province.
Phone: (033) 3826 174; **Fax:** (033) 3826 176

Maritime Bank Bai Chay:
 Block 8, Plot 9A , Bai Chay Ward,
 Ha Long City, Quang Ninh Province.
Phone: (033) 3640 401; **Fax:** (033) 3640 405

Maritime Bank Cam Pha:
 158 Tran Phu Street, Cam Pha Town,
 Quang Ninh Province.
Phone: (033) 3938 999; **Fax:** (033) 3936 127

Maritime Bank Hong Hai:
 230 Block 8, Plot 4, Hong Hai Ward,
 Ha Long City, Quang Ninh Province.
Phone: (033) 3518 512; **Fax:** (033) 3518 513

Maritime Bank Gieng Day:
 Block 8, Plot 6, Gieng Day Ward,
 Ha Long City, Quang Ninh Province.
Phone: (033) 3525 628; **Fax:** (033) 3525 627

Maritime Bank Vuon Dao:
 1st Floor, Hong Gai Hotel, Ha Long Street
 Bai Chay Ward, Ha Long City, Quang Ninh
 Province.
Phone: (033) 3515 626; **Fax:** (033) 3515 627

Maritime Bank Cua Ong:
 432 Ly Thuong Kiet Street, Cua Ong Ward,
 Cam Pha Town, Quang Ninh Province.
Phone: (033) 3950 599; **Fax:** (033) 3950 566

Maritime Bank Uong Bi:
 288 Quang Trung Street, Quang Trung Trung
 Ward, Uong Bi Town, Quang Ninh Province.
Phone: (033) 3566 188; **Fax:** (033) 3566 187

In Vinh Phuc:
Maritime Bank Vinh Phuc:
 Khai Quang Telecommunications Building,
 Vinh Yen City, Vinh Phuc Province.
Phone: (0211) 3710 899; **Fax:** (0211) 3710 999

Maritime Bank Vinh Yen:
 2 Ngo Quyen Street, Ngo Quyen Ward,
 Vinh Yen City, Vinh Phuc Province.
Phone: (0211) 3716 555; **Fax:** (0211) 3716 999

Tại Phú Thọ:**Maritime Bank Việt Trì:**

Số 2183 Đại lộ Hùng Vương, Phường Gia Cẩm, TP. Việt Trì, Phú Thọ.
ĐT: (0210) 3818 222; Fax: (0210) 3818 123

Tại Nam Định:**Maritime Bank Nam Định:**

Số 272 Trần Hưng Đạo, Phường Bà Triệu, TP. Nam Định, Tỉnh Nam Định.
ĐT: (0350) 3832 119; Fax: (0350) 3832 969

Maritime Bank Hải Hậu:

Khu phố 1, Thị trấn Yên Định, Huyện Hải Hậu, TP. Nam Định, Tỉnh Nam Định.
ĐT: (0350) 3775 776; Fax: (0350) 3775 775

Maritime Bank Nghĩa Hưng:

Số 32K2, Thị trấn Liễu Đề, Huyện Nghĩa Hưng, TP. Nam Định, Tỉnh Nam Định.
ĐT: (0350) 373816; Fax: (0350) 3716818

Tại Hà Nam:**PGD Hà Nam (MSB Nam Định):**

Số 34 Đường Biên Hòa, TP. Phú Lý, Hà Nam.
ĐT: (0351) 3828383; Fax: (0351) 3828181

Tại Ninh Bình:**Maritime Bank Ninh Bình:**

Số 06 Lê Đại Hành, Phường Thanh Bình, TP. Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình.
ĐT: (030) 3899 130; Fax: (030) 3899 131

Tại Bắc Ninh:**Maritime Bank Bắc Ninh:**

Số 274 - 276 Ngô Gia Tự, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh.
ĐT: (0241) 3893 232; Fax: (0241) 3893 434

Tại Thái Bình:**Maritime Bank Thái Bình:**

Số 17A Đường Lê Lợi, TP. Thái Bình, Tỉnh Thái Bình.
ĐT: (036) 3644 999; Fax: (036) 3849 686

CÁC ĐIỂM GIAO DỊCH TẠI MIỀN TRUNG:**Tại Đà Nẵng:****Maritime Bank Đà Nẵng:**

Số 15 Lê Duẩn, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
ĐT: (0511) 3825 804; Fax: (0511) 3825 014

Maritime Bank Hoà Khánh:

Lô A23 + 24 Điện Biên Phủ, TP. Đà Nẵng.
ĐT: (0511) 3736 556; Fax: (0511) 3736 889

Maritime Bank Hoàng Diệu:

Số 222 Hoàng Diệu, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
ĐT: (0511) 3584 996; Fax: (0511) 3584 997

Maritime Bank Cẩm Lệ:

Số 367 Phan Chu Trinh, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
ĐT: (0511) 3553 995; Fax: (0511) 3553 997

Maritime Bank Hải Châu:

Số 128 Phan Châu Trinh, Phường Phước Trung, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
ĐT: (0511) 3565 997; Fax: (0511) 3565 995

Maritime Bank Thanh Khê:

Số 354 Hùng Vương, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.
ĐT: (0511) 3666 111; Fax: (0511) 3666 110

Tại Khánh Hòa:**Maritime Bank Nha Trang:**

Số 34 Trần Phú Vinh Nguyên, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
ĐT: (058) 3889 363; Fax: (058) 3889 361

Phòng Giao dịch số 1 - Chi nhánh Nha Trang:

45 Lý Thánh Tôn, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
ĐT: (058) 3560 585; Fax: (058) 3560 586

Maritime Bank Quang Trung:

Số 65 Quang Trung, Phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.
ĐT: (058) 3527 171; Fax: (058) 3527 171

CÁC ĐIỂM GIAO DỊCH TẠI MIỀN NAM:**Tại TP Hồ Chí Minh:****Maritime Bank TP Hồ Chí Minh:**

Số 26, 28 Hai Bà Trưng, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3824 1292; Fax: (08) 3822 2141

Maritime Bank Sài Gòn:

Số 283 Đường 3/2, Phường 10, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3834 8632; Fax: (08) 3834 5696

Maritime Bank Đỗ Thành:

Số 169, 171 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3929 1761; Fax: (08) 3929 1760

Maritime Bank Cộng Hoà:

Số 420, 422 Đường Cộng Hoà, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3434 1676; Fax: (08) 34341 672

Maritime Bank Phúc Yên:

23 Trần Hưng Đạo Street, Phúc Yên Town, Vĩnh Phúc Province.
Phone: (0211) 3551 966; Fax: (0211) 3551 955

In Phu Tho:**Maritime Bank Viet Tri:**

2183 Hung Vuong Street, Gia Cam Ward, Viet Tri City, Phu Tho Province.
Phone: (0210) 3818 222; Fax: (0210) 3818 123

In Nam Dinh:**Maritime Bank Nam Dinh:**

272 Tran Hung Dao Street, Ba Trieu Ward, Nam Dinh City, Nam Dinh Province.
Phone: (0350) 3832 119; Fax: (0350) 3832 969

Maritime Bank Hai Hau:

Plot1, Yen Dinh Township, Hai Hau District, Nam Dinh Province.
Phone: (0350) 3775 776; Fax: (0350) 3775 775

Maritime Bank Nghia Hung:

32K2, Lieu De Township, Nghia Hung Ward, Nam Dinh Province.
Phone: (0350) 3713816; Fax: (0350) 3716818

In Ha Nam:**PGD Ha Nam Transaction office point of Maritime Bank:**

34 Duong Bien Hoa Street, Phu Ly City, Ha Nam Province.
Phone: (0351) 3828383; Fax: (0351) 3828181

In Ninh Binh:**Maritime Bank Ninh Binh:**

06 Le Dai Hanh Street, Thanh Binh Ward, Ninh Binh City, Ninh Binh Province.
Phone: (030) 3899 130; Fax: (030) 3899 131

In Bac Ninh:**Maritime Bank Bac Ninh:**

274, 276 Ngo Gia Tu Street, Bac Ninh City, Bac Ninh Province.
Phone: (0241) 3893 232; Fax: (0241) 3893 434

In Thai Binh:**Maritime Bank Thai Binh:**

17A Le Loi Street, Thai Binh City, Thai Binh Province.
Phone: (036) 3644 999; Fax: (036) 3849 686

TRANSACTION OFFICES IN THE CENTRE:**In Da Nang:****Maritime Bank Da Nang:**

15 Le Duan, Hai Chau District, Da Nang City.
Phone: (0511) 3825 804; Fax: (0511) 3825 014

Maritime Bank Hoa Khanh:

Plot A23 + 24 Dien Bien Phu Street, Da Nang City.
Phone: (0511) 3736 556; Fax: (0511) 3736 889

Maritime Bank Hoang Dieu:

222 Hoang Dieu Street, Hai Chau District, Da Nang City.
Phone: (0511) 3584 996; Fax: (0511) 3584 997

Maritime Bank Cam Le:

367 Phan Chu Trinh Street, Hai Chau District, Da Nang City.
Phone: (0511) 3553 995; Fax: (0511) 3553 997

Maritime Bank Hai Chau:

128 Phan Chau Trinh, Phuoc Trung Ward, Hai Chau District, Da Nang City.
Phone: (0511) 3565 997; Fax: (0511) 3565 995

Maritime Bank Thanh Khe:

354 Hung Vuong Street, Vinh Trung Ward, Thanh Khe District, Da Nang City.
Phone: (0511) 3666 111; Fax: (0511) 3666 110

In Khanh Hoa:**Maritime Bank Nha Trang:**

34 Tran Phu Street, Vinh Nguyen, Nha Trang City, Khanh Hoa Province.
Phone: (058) 3889 363; Fax: (058) 3889 361

No 1 Transaction point- Maritime Bank Nha Trang

45 Ly Thanh Ton Street, Nha Trang City, Khanh Hoa Province.
Phone: (058) 3560 585; Fax: (058) 3560 586

Maritime Bank Quang Trung:

65 Quang Trung, Loc Tho Ward, Nha Trang City, Khanh Hoa Province.
Phone: (058) 3527 171; Fax: (058) 3527 171

TRANSACTION OFFICES IN THE SOUTH:**In Ho Chi Minh City:****Maritime Bank Ho Chi Minh City:**

26 - 28 Hai Ba Trung Street, District 1, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3824 1292; Fax: (08) 3822 2141

Maritime Bank Sai Gon:

283, 3/2 Street, Ward 10, District 10, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3834 8632; Fax: (08) 3834 5696

Maritime Bank Do Thanh:

169, 171 Cach Mang Thang Tam Street, Ward 5, District 3, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3929 1761; Fax: (08) 3929 1760

Maritime Bank Trần Hưng Đạo:
Số 536 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5,
TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3838 0515; Fax: (08) 3838 0515

Maritime Bank Tân Bình:
Số 699 Cách Mạng Tháng 8, Phường 6,
Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3970 7966; Fax: (08) 3865 7788

Maritime Bank Thị Nghè:
Số 141 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17,
Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 35144 801; Fax: (08) 35144 798

Maritime Bank Chợ Lớn:
Số 872 Nguyễn Chí Thanh, Phường 4,
Quận 11, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3956 0678; Fax: (08) 3955 9655

Maritime Bank Gò Vấp:
Số 267 Quang Trung, Phường 10,
Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3989 7944; Fax: (08) 3989 7949

Maritime Bank An Đông:
Số 74, 76 Hùng Vương, Phường 9, Quận 5,
TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 38338161; Fax: (08) 38338162

Maritime Bank Hoà Hưng:
Số 101A Tô Hiến Thành, Phường 13,
Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3868 1794; Fax: (08) 3868 1790

Maritime Bank Quận 9:
Số 94 Lê Văn Việt, Phường Hiệp Phú,
Quận 9, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3730 6619; Fax: (08) 3730 6618

Maritime Bank Khánh Hội:
Số 159 Khánh Hội, Phường 3, Quận 4,
TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3941 4387; Fax: (08) 3940 7602

Maritime Bank Lữ Gia:
Số 10A, Đường Lữ Gia, Phường 15,
Quận 11, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3864 5337; Fax: (08) 38645346

Maritime Bank Phú Nhuận:
Số 49A Phan Đăng Lưu, Phường 17,
Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3551 3819; Fax: (08) 3551 3619

Maritime Bank Bàu Cát:
Số 132 Trương Công Định, Phường 13,
Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3949 0181; Fax: (08) 3949 0994

Maritime Bank Lạc Long Quân:
Số 1230 Lạc Long Quân, Phường 8,
Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3971 8125; Fax: (08) 3971 8123

Maritime Bank Quận 2:
Số 218, Đường Trần Nãi, Phường Bình An,
Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.
ĐT: (08) 3740 2477; Fax: (08) 37740 2478

Tại Vũng Tàu:
Maritime Bank Vũng Tàu:
Số 55, 57 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, TP. Vũng Tàu.
ĐT: (064) 3855 904; Fax: (064) 3859 903

Maritime Bank Bà Rịa:
Số 9, 10, Đường Nguyễn Hữu Thọ, Phường:
Phước Trung, Thị xã Bà Rịa, Bà Rịa, Vũng Tàu.
ĐT: (064) 3717 468; Fax: (064) 3717 464

Maritime Bank Đông Xuyên:
Số 572 Đường 30/4, Phường Rạch Dừa,
TP. Vũng Tàu.
ĐT: (064) 3615 464; Fax: (064) 3615 474

Tại Cần Thơ:
Maritime Bank Cần Thơ:
Số 40 Phan Đình Phùng, Quận Ninh Kiều,
TP. Cần Thơ.
ĐT: (071) 3824 792; Fax: (071) 3820 279

Maritime Bank An Thới:
Số 304 Đường Cách Mạng Tháng 8, Phường
An Thới, Quận Bình Thủy, TP. Cần Thơ.
ĐT: (071) 3880 509; Fax: (071) 3880 507

Maritime Bank Hưng Lợi:
Số 188A Đường 3/2, Phường Hưng Lợi,
Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
ĐT: (0710) 3782195; Fax: (0710) 3782196

Tại Bình Dương:
Maritime Bank Bình Dương:
Số 27 Đường Yersin, Thị xã Thủ Dầu Một,
Tỉnh Bình Dương.
ĐT: (0650) 3834168; Fax: (0650) 3834168

Maritime Bank Cong Hoa:
420, 422 Cong Hoa Street, Ward 13, District
13, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3434 1676; Fax: (08) 34341 672;

Maritime Bank Tran Hung Dao:
536 Tran Hung Dao, Ward 2, District 5,
Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3838 0515; Fax: (08) 3838 0515

Maritime Bank Tan Binh:
699 Cach Mang Thang 8 Street, Ward 6, Tan
Binh District, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3970 7966; Fax: (08) 3865 7788

Maritime Bank Thi Nghe:
141 Xo Viet Nghe Tinh Street, Ward 17, Binh
Thanh District, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 35144 801; Fax: (08) 35144 798

Maritime Bank Cho Lon:
872 Nguyen Chi Thanh, Ward 4,
District 11, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3956 0678; Fax: (08) 3955 9655

Maritime Bank Go Vap:
267 Quang Trung Street, Ward 10, Go Vap
District, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3989 7944; Fax: (08) 3989 7949

Maritime Bank An Dong:
74 - 76 Hung Vuong Street, Ward 9, District 5,
Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 38338161; Fax: (08) 38338162

Maritime Bank Hoa Hung:
101A To Hien Thanh Street, Ward 13, District
10, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3868 1794; Fax: (08) 3868 1790

Maritime Bank District 9:
94 Le Van Viet Street, Hiep Phu Ward, District
9, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3730 6619; Fax: (08) 3730 6618

Maritime Bank Khanh Hai:
159 Khanh Hai Street, Ward 3, District 4,
Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3941 4387; Fax: (08) 3940 7602

Maritime Bank Lu Gia:
10A, Lu Gia Street, Ward 15, District 11,
Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3864 5337; Fax: (08) 3864 5346

Maritime Bank Phu Nhuan:
49A Phan Dang Luu Street, Ward 17,
Phu Nhuan District, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3551 3819; Fax: (08) 3551 3619

Maritime Bank Bau Cat:
132 Truong Cong Dinh Street,
Ward 1313, Tan Binh District,
Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3949 0181; Fax: (08) 3949 0994

Maritime Bank Lac Long Quan:
1230 Lac Long Quan Street, Ward 8,
Tan Binh District, Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3971 8125; Fax: (08) 3971 8123

Maritime Bank District 2:
218, Tran Nao Street, Binh An Ward,
Ho Chi Minh City.
Phone: (08) 3740 2477; Fax: (08) 37740 2478

In Vung Tau:
Maritime Bank Vung Tau:
55 - 57 Nam Ky Khoi Nghia Street,
Vung Tau City, Vung Tau Province.
Phone: (064) 3855 904; Fax: (064) 3859 903

Maritime Bank Ba Ria:
9 - 10, Nguyen Huu Tho Street, Phuoc Trung
Ward, Ba Ria Town, Ba Ria, Vung Tau Province.
Phone: (064) 3717 468; Fax: (064) 3717 464

Maritime Bank Dong Xuyen:
572, 30/4 Street, Rach Dua Ward,
Vung Tau City, Vung Tau Province.
Phone: (064) 3615 464; Fax: (064) 3615 474

In Can Tho:
Maritime Bank Can Tho:
40 Phan Dinh Phung Street, Ninh Kieu
District, Can Tho City, Can Tho Province.
Phone: (071) 3824 792; Fax: (071) 3820 279

Maritime Bank An Thoi:
304 Cach Mang Thang 8 Street,
An Thoi Ward, Binh Thuy District,
Can Tho City, Can Tho Province.
Phone: (071) 3880 509; Fax: (071) 3880 507

Hung Loi Transaction officepoint of Maritime Bank Can Tho:
188A, 3/2 Street, Hung Loi Ward, Ninh Kieu
District, Can Tho City, Can Tho Province.
Phone: (0710) 3782 195; Fax: (0710) 3782 196

In Binh Duong:
Maritime Bank Binh Duong:
27 Yersin Street, Thu Dau Mot Town,
Binh Duong Province.
Phone: (0650) 3834168; Fax: (0650) 3834168

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CỦA MARITIME BANK/ MARINETIME BANK'S ACTIVITIES



HEAD OFFICE: No.519 Kim Ma - Ba Dinh - Ha Noi
Tel: 043.7718989 - Fax: 043.7718899 - SWIFT Code: MCOBVNVXXXX
Email: msb@msb.com.vn - Website: www.msb.com.vn



Báo cáo thường niên 2008

Annual Report 2008

